

ĐC

168

YŨ MINH THÚY

# Ánh Trăng

TẬP TRUYỆN NGẮN



NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG

VŨ MINH THÚY

ĐC. 83  
A-107TR.

# Ánh Trăng

Tập truyện ngắn

ĐC. 168

NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG - 1999

## HẠNH PHÚC

Em khóc.

Đôi vai nhỏ bé rung lên từng chập. Người em bỗng bênh tan chảy như tảng băng gặp nắng xuân, đôi môi bỗng rộp như lên cơn sốt. Cuộc gặp gỡ bất ngờ, xót xa và hạnh phúc tràn ngập tâm hồn em.

- Mẹ! - Em giật mình thảng thốt nghe tiếng gọi của con trai. Tình mẫu tử như một đợt sóng ào ạt xô bờ, vò xé trái tim em. Chỉ một chút nữa thôi, em sẽ ngã vào đại dương thăm thẳm, mênh mông.

Không! - Em thét lên, đau đớn.

Rời vai người yêu, em bàng hoàng, ngơ ngác.

- Sao vậy em? - Chàng hoảng hốt, nắm chặt bàn tay em, nhìn sâu vào đôi mắt long lanh nước.

- Dạ, không, không có gì đâu! - Em bối rối trả lời.

Lát sau, trái tim loạn nhịp của em đập dụi dần. Trăng lóng lánh tận đáy hồ trong vắt. Em lau

vội nước mắt, mỉm cười :

- Ta về nghỉ thôi, anh!

- Từ từ đã em. Đã bao nhiêu năm nay... - Chàng níu tay em, cầu khẩn.

- Tha lỗi cho em! - Em cười thật dịu dàng, trong khi mắt em vẫn long lanh nước.

- Vậy anh đưa em về! - Chàng ân cần.

- Nhà cô em gần đây, em tự về được mà!

Chàng nhìn hút bóng em, buồn bã. Em bước từng bước bập bõm, như người mộng du, trở về khu phố nghèo, thao thức miên man bên người cô đã nồng nàn ngon giấc. Ngoài khung cửa sổ, vừng đông đã ửng hồng.

Ngày ấy, trái tim em thơ ngây non nớt và tâm hồn em trong sáng. Em học giỏi và hoạt bát. Em không hề biết rằng ánh mắt dịu dàng, đen mượt hơi buồn của em lại có thể trở thành ngọn lửa, thiêu đốt các chàng trai. Em rất thích một bạn học cùng lớp, người miên trong, học giỏi, đàn giỏi, hát hay. Cả hai làm thành một đôi nhảy đẹp nhất lớp. Tình yêu của chàng và em là niềm đam mê thánh thiện, trong suốt như pha lê. Cả hai đều thích thể thao, âm nhạc, điện ảnh... Bất kỳ

hoạt động nào của lớp, của trường cũng đều cuốn hút em và chàng. Cuộc sống của em lúc nào cũng đầy ắp tiếng cười.

Nếu so với gia đình em, bố mẹ chàng nghèo lắm. Họ là nông dân, cả cuộc đời bới đất lật cỏ trên miền cát bỏng. Còn bố em là trưởng phòng giao đất và thu hồi đất của Sở Địa chính, mẹ em là trưởng phòng tổ chức của một cơ quan kinh doanh có tiếng.

Mỗi tháng em về thăm nhà một lần, “xin viện trợ”. Nhà em cách trường 40 km. Mỗi khi em về, mẹ lại mua bao nhiêu là thức ăn ngon. Em sung sướng đón con gà luộc mẹ vừa vớt ra vàng ươm, thơm phức, bốc hơi nghi ngút, lấy dao chặt chiếc đùi sát đến tận lườn, giã vờ gặm gặm trước mặt mẹ, rồi rón rén đi thật nhanh lên nhà, gói vào giấy báo: em dành riêng cho chàng! Phần các bạn, em nhờ mẹ lựa những thức ăn khô thật ngon, gói mỗi thứ một bọc. Lần nào cũng vậy, chúng nó sung sướng chia nhau. Sinh viên mà!

Hạnh phúc biết bao mỗi chiều chủ nhật, chàng đón em ở sân ga. Những khi tàu muộn, chàng vẫn kiên nhẫn đợi chờ trên sân ga vắng lặng,

sương buông mờ tím. Lại sóng đôi, tiếng cười em giòn tan, trống vắng làm ấm cả không gian.

Chàng nghèo, nhưng chàng tự trọng ghê gớm. Chàng luôn luôn từ chối những đồng tiền của em. Em chỉ còn một cách duy nhất là đòi giữ hết khoản tiền ít ỏi mà gia đình gửi cho chàng với lý do “để anh tiêu dần”. Em điều chỉnh một cách nghệ thuật, và chàng đã ngây thơ tin rằng, số tiền gia đình cung cấp cho mình vậy là cũng tạm đủ. Còn em thì sung sướng khi được thưởng xuyên “bổ sung” vào số quỹ của chàng. Mà đến khi chàng phát hiện ra điều đó thì sắp kết thúc khóa học. Chàng đã khóc...

Thời gian thấm thoát trôi nhanh. Ba năm học như một bản nhạc vui, nuôi lớn em bởi tình yêu và tri thức đã chấm dứt bằng kỳ thi tốt nghiệp. Mọi người cuống cuồng, chật vật xin việc làm. Tất nhiên, bố đã sắp sẵn cho em một chỗ làm lý tưởng.

Em đưa chàng về ra mắt bố mẹ. Không ai phản đối, song điều kiện để chàng được chấp nhận là phải ở lại đất Bắc công tác vì, em là con một. Ngay lúc ấy, chàng được tin bố đang bệnh nặng,

mong con từng ngày. Mẹ chàng cũng đã già yếu lắm.

Chàng vội vã tạm biệt em.

Cuộc sống đột ngột thay đổi, thời gian dài chia xa làm trái tim em hụt hẫng. Những cánh thư từ nơi chàng khiến em xót xa, và em đã rơi bao nhiêu là nước mắt. Chàng lao vào tất cả mọi việc còn chưa kiếm đủ tiền chữa bệnh cho bố, nói gì đến chuyện xin việc làm? Trong khi đó, xung quanh em, rất nhiều chàng trai tha thiết cầu hôn, song em một mực chối từ.

Lá thư cuối cùng, chàng xin em hãy đi lấy chồng. Từ đó chàng bật tin. Sau một thời gian dài tuyệt vọng vì chờ đợi, em bằng lòng lên xe hoa. May mắn cho em, chồng em là một người tháo vát, thương yêu em hết mực. Nhưng em vẫn buồn. Có lẽ chia tay với mối tình đầu, tuổi trẻ và tình yêu nơi em cùng hết. Em chỉ là một người vợ ngoan hiền, chung thủy, một kế toán giỏi nghiệp vụ ở cơ quan, và chỉ thế mà thôi. Em vẫn âm thầm cất giấu trong tim hình ảnh của chàng.

Thật bất ngờ em gặp lại chàng trong đợt tập huấn nghiệp vụ thanh tra toàn quốc và được biết

chàng vẫn chưa lập gia đình, trong khi con trai em đã lên 7 tuổi. Chàng gầy và già đi nhiều, răn rỏi lên nhiều, song tình cảm với em thì vẫn vậy. Mối tình xưa bùng cháy trong em. Hết giờ học, chàng đưa em đi chơi. Hà Nội dịu dàng trong nắng chiều ấm áp. Hoa ngọc lan nồng nàn ướp hương những con đường. Tay trong tay, em ngắm mình trong hạnh phúc miền ký ức...

Cảm ơn những năm tháng học đường đã ban cho em một tình yêu thánh thiện, bất tử với thời gian để em suốt đời gìn giữ, tôn thờ. Em ước ao một ngày nào đó lại được gặp chàng, và khao khát tạo hóa ban cho mình nghị lực để vượt qua thử thách, giữ trọn bốn phận với chồng. Em luôn mang bên mình báu vật tình yêu, đợi mong kiếp sau sẽ cùng chàng đi đến tận cùng hạnh phúc.

*Tháng 8 - 1999*



## ÁNH TRĂNG

- Hùng, đi đâu giữa lúc mưa gió thế này?

Hùng giật mình, vuốt nước xối trên mặt, lặng lẽ nhìn bạn. Đôi mắt ngấn nước, vô hồn. Chiếc va li đặt dưới chân đã ngã màu, khuy sắp đứt. Biết có chuyện chẳng lành, Huấn, một tay dắt xe, một tay vỗ vai Hùng:

- Ta vào quán cà phê cho ấm cái đã.

Hùng uống lặng lẽ, đôi mắt vờ vờ nhìn bầu trời đầy nước.

- Nào, chuyện gì xảy ra vậy, kể mình nghe đi! - Huấn sốt ruột lên tiếng.

- Chuyện dài lắm, gia đình mình tan vỡ rồi - Hùng buồn bã trả lời.

- Sao? - Huấn tròn mắt, giật tay Hùng - Lại đến nông nỗi này ư? Đã lâu không đến thăm nhau, mình vẫn nghĩ cậu có một gia đình hạnh phúc!

- Đấy là trước kia, còn bây giờ... - Hùng cười, nụ cười như mếu.

- Không thể như vậy được, thế còn con cậu? Thành bé lanh lợi từ bé...

Hùng phẩy tay:

- Ra tòa rồi! Tố để lại toàn bộ tài sản cho con. Tố xót con lắm, cậu biết đấy. Nhưng Hạnh giữ nó; vả lại, hoàn cảnh của tố... phải như vậy thôi. Cô ấy đã thiêu đốt toàn bộ sự nghiệp của tố, theo nghĩa đen. Còn gì nữa đâu?

Huấn thở dài:

- Lại thế nữa! Bây giờ cậu định thế nào?

- Tố lang thang từ sáng đến giờ, có lẽ sẽ về quê ít ngày. Rồi sau đó đi đâu, làm gì, tố cũng không biết nữa!

Huấn vỗ vai Hùng:

- Thôi, tạm thời thế này. Ở gần đây có một ngôi chùa đang cần thợ làm tượng. Chả là các cụ trong làng muốn tôn tạo lại chùa cho đẹp. Mấy hôm nay tố đang tìm người, cậu đồng ý đến giúp tố nhé!

Trời gần tối, hai người mới tới chùa. Vườn chùa vắng lặng, chỉ có tiếng mõ lóc cóc vang lên, tan

vào tán lá. Tiếp họ là một ni cô rất trẻ. Ni cô trái chiều xuống thêm ngôi nhà tổ, rót nước mời hai người, rồi nhỏ nhẹ:

- Hai bác đợi cho một chút, có lẽ cũng sắp hết giờ tụng kinh buổi chiều. Để nhà chùa đi mời sư thầy...

Lát sau, sư thầy thông thả đi xuống ngôi nhà tổ. Bằng thái độ kính cẩn, Huấn giới thiệu sơ qua về Hùng với sư thầy.

Sư thầy mừng rỡ đưa Hùng vào gian nhà đã chuẩn bị sẵn để đón thợ làm tượng. Hùng ngỡ ngác nhìn quanh.

- Thế nhé, bây giờ cậu cứ nghỉ ngơi. Ngày mai sẽ bắt đầu, công việc chắc chắn làm cậu khuây khỏa. Thỉnh thoảng tớ sẽ đến với cậu. - Huấn dúi vào tay Hùng một tập tiền, rồi ấn bàn ngồi xuống giường.

Trời mờ tối, Huấn vội vã tạm biệt bạn.

Căn phòng tĩnh mịch, ẩm ướt, bốc lên mùi ngai ngái, quện với mùi hương trầm từ điện thờ đưa lại, gây cảm giác nao nao, khó chịu. Không cưỡng được sự mệt mỏi, Hùng ngã người xuống giường, nhưng không tài nào ngủ nổi. Anh suy

nghe miên man. Tại sao thân phận ta lại đến nông nỗi này? Ta đã có một gia đình hạnh phúc, bây giờ... nương nhờ cửa phật! Mà cũng còn may, Huấn tốt quá. Hùng khóc lặng lẽ, nước mắt mặn chát môi, cổ họng anh khô đắng. Hình ảnh đứa con trai mười tuổi, cặp mắt mênh mông đầy nước, nhìn anh; những bức tranh bị vò nát, cháy nham nhở; chuỗi ngày ngọt ngào bên người vợ ích kỷ hiện về như một cuốn phim nhức nhối. Bao kỷ niệm thân thương trôi mền, bao ước vọng đan xen... Những ngày buồn tủi, xót xa làm lòng anh tan nát.

Hùng là giáo viên trường Cao đẳng Mỹ thuật Việt Nam, anh say mê hội họa từ ngày còn nhỏ. Miền đất Kinh Bắc hiền hòa, cái đẹp vĩnh cửu của con người đầy chất nhân văn truyền thống là chất liệu đầm thấm nuôi dưỡng tâm hồn anh.

Tại gian nhà tập thể giữa thành phố, Hùng miệt mài giữa những tỷ lệ vàng, những đường công tua, những hình khối mẫu mực của hội họa phục hưng.

Ngày đêm, Hùng say mê chìm đắm giữa mênh mông bề bộn của biển màu, anh ăn uống thất

thường, người gầy rộc. Bạn bè rất thương và giới thiệu anh với một cô giáo ở ngoại thành. Lễ cưới của họ được tổ chức đơn giản mà vui. Nhờ đồng nghiệp giúp, Hùng xin được cho Hạnh về dạy học trong thành phố. Họ mua một căn nhà riêng xinh xắn. Một bé trai kháu khỉnh ra đời. Hạnh xinh đẹp, hết lòng thương yêu chồng con. Tổ ấm của họ đơn sơ nhưng xiết bao hạnh phúc.

Cuộc sống đầy những bất ngờ. Mãi làm việc, Hùng không biết rằng tốc độ sống quay cuồng của đô thị đã dần biến đổi Hạnh. Từ một cô gái ngoại thành, nề nếp, cô trở nên thèm khát lối sống xa hoa, dài dặc, trong khi Hùng mài mòn trí tuệ trên những bức tranh thương mại để kiếm tiền nuôi vợ con. Mờ sáng anh đã phải ra máy nước công cộng gánh từng gánh nước về ăn. Nhìn chiếc xe đạp cà khố, chiếc ti vi trắng đen tí xíu, Hạnh không chịu nổi. Mắt cô nhúc nhối trước phố phường sực nức phấn son.

Thợ về nhan nhản khắp đô thị. Khách của Hùng ngày một ít, mỗi bức về giá rẻ đến thảm hại. Hùng chặc lưỡi:

- Chẳng có hàng mà làm thuê thì ta về chơi vậy.
- Ngoài giờ lên lớp, anh miệt mài vẽ, tường nhà

la liệt toàn tranh nghệ thuật, đủ các trường phái. Đồng lương giáo viên hạn hẹp, cuộc sống ngày một túng thiếu. Hạnh cấu gât tức tối, cô bóng gió cạnh khốe anh về việc thiên hạ làm ăn. Hùng hết lời khuyên nhủ, nhưng Hạnh ngày một quá quất. Hùng cố nhịn, anh càng say mê vẽ, tranh của anh đã đi vào giai đoạn sáng tạo. Nhưng anh thành công trong mỹ thuật bao nhiêu thì cuộc sống gia đình khủng hoảng bấy nhiêu. Hạnh sẵn sàng tuôn lên đầu chồng đủ thứ ngôn ngữ sành sỏi chợ trời bất kỳ lúc nào cô muốn. Cô buộc Hùng nghỉ dạy để lấy một số tiền lớn đi buôn. “Nhưng từ bé, anh có biết buôn bán gì đâu?” - Hùng phân bua - “Vả lại anh đã bắt đầu thành công. Hãy giúp anh”.

Hạnh quắc mắt:

- Hay anh sợ vất vả? Lại còn vẽ mới vời! Tất cả những bức tranh đã một năm nay anh mài mòn đùng quần để vẽ cũng không đổi được một bó gạo đâu!

...Và Hạnh dọa nếu Hùng không nghỉ việc, cô sẽ đốt hết tranh, sẽ li dị anh. Cực chẳng đã, anh theo lời Hạnh, vì sợ gia đình tan vỡ, con anh khổ.

Đầu tiên anh buôn vật. Hùng cất mỳ tôm, bánh

kẹo giao cho các hàng bán lẻ. Nhưng anh không có kinh nghiệm. “Họa sĩ tập buôn” rất hay bị lừa. Vốn liếng cạn dần. Hạnh chì chiết, day nghiến. Cô chán nản, lần nữa viết đơn đòi li dị. Nội dung lá đơn xúc phạm anh ghê gớm. Hùng vẫn không ký, họ bắt đầu sống ly thân.

Một hôm không hiểu nghe ai, Hạnh về bàn với Hùng dồn hết vốn theo cậu em di biên giới buôn đồng. Chuyến hàng rủi mất trắng. May mà thoát được thân, không thì nay đã ngồi trong nhà đá. Bị kịch đắm nước mắt kết thúc số phận gia đình Hùng.

Thấy anh thất thế vào nhà như cái xác không hồn, Hạnh tái mặt, nhưng vẫn cố hỏi:

- Hàng thế nào hả anh?

- Còn thế nào nữa, mất trắng cả rồi!

Hạnh run bần bật. Chiếc bát trên tay cô rơi xuống nền nhà, vỡ tan. Hạnh vật mình tru tréo đến phát cuồng, và nhanh như cắt, giật lia lia những bức tranh Hùng mới vẽ, còn treo tạm trên tường, xòe diêm châm lửa đốt. Hùng chột tỉnh, chạy đến giật lại. Nhưng không kịp nữa, Hạnh đã vò nát tất cả thành một đống. Hốt hoảng, Hùng chạy vào nhà trong: trời ơi, toàn bộ phòng tranh đã biến

mất. Hùng đứng chết lặng, đau đớn. Bé Hoàng sợ quá, khóc không thành tiếng.

Ngày tối hôm đó, Hạnh yêu cầu Hùng ký vào đơn ly dị.

Tình yêu đã chết, Hạnh ngày xưa đâu còn nữa, cố níu kéo mà làm gì?

Họ ra tòa. Vì thuận tình, việc ly hôn được giải quyết nhanh chóng. Cầm tờ quyết định trên tay, Hùng bàng hoàng:

- Thế là hết!

Từ tòa án quận, Hùng trở về gặp con lần cuối. Ngoài trời mưa tầm tã, Hùng ôm lấy đứa con, nghẹn ngào:

- Con ơi, bố không muốn xa con, nhưng mẹ con muốn bố rời khỏi nơi đây, con có buồn không?

Trời ơi, đôi mắt đứa con! Lẽ ra, ta không nên hỏi con điều đó, không nên khắc vào tâm hồn trong trắng của nó nỗi đau của con người. Tha thứ cho bố nghe con!

Hùng ôm chặt con, lòng đau thắt. Bé Hoàng nức nở khóc:

- Bố ơi, bố đừng đi.

Nhẹ nhàng và kiên quyết, Hùng rời khỏi con, lao ra đường phố dưới trời mưa tầm tã.



Hùng xát mạnh hai bàn tay lạnh giá. Anh hà hơi cưỡng quýt cho đến khi chúng nóng lên. Đêm tháng giêng, trời trong vắt, trăng mười sáu lung linh rực rỡ soi bóng xuống đáy hồ bán nguyệt nơi vườn chùa. Bên hòn non bộ, ba tượng phật ban ngày trầm tư mặc tưởng, giờ mơ màng trong cảnh vật êm đềm. Dưới ánh trăng huyền ảo, hòn núi trở nên thực hơn. Những ngọn tháp nhỏ dường như vút cao, sinh động. Các mảnh sò dính trên sườn núi ánh lên sáng trắng. Một cây si đổ bóng xuống mặt hồ. Hoa huệ, hoa nhài, hoa mẫu đơn quyền quỵện, nồng nàn một mùi thơm thành kính.

Ao chùa ướt đẫm sương đêm và lóng lánh ánh trăng. Hùng say sưa tận hưởng cảnh đẹp diệu kỳ, vinh hằng của tạo vật. Tư duy hiện thực trong anh mờ đi, nhường chỗ cho thế giới siêu phàm, thế giới các thánh thần. Trí tưởng tượng đưa anh bay bổng trên những tà áo thướt tha, những ngón tay thon thả của các thiên thần. Cảm hứng sáng tạo trở nên dào dạt. Hùng trở về gian nhà làm tượng.

Đến tòa Tam bảo, Hùng bỗng dừng lại. Anh sững sờ trước cảnh tượng lạ kỳ: mùi hương trầm

thơm ngát, ánh trăng chiếu qua những tấm kính trên nóc nhà quỳn với khói hương bảng lảng trong bóng nến mờ tỏ. Tất cả các pho tượng dường như sống dậy dưới ánh sáng huyền ảo, linh thiêng. Những bàn tay cựa quậy, đôi mắt Thích Ca hồn hậu, nhân từ như thấu cả nỗi đau trần thế. Rồi Quan Âm bồ tát, Phật Bà nghìn mắt nghìn tay, các vị A-nam Ca-diếp, Nam Tào Bắc Đẩu... Tất cả cứ lung linh, lung linh... Hùng ngây người trước các vị thần bằng xương, bằng thịt! Anh như nhập vào thế giới thánh thần. Những vết tróc sơn đậm nhạt tạo nên bao nét ưu phiền chua xót trên các khuôn mặt trầm tư. Kia: những bức tượng cũ, và đây: những bức tượng mới, như cùng vươn muôn bàn tay mong xoa dịu nỗi đau của riêng anh... Nhịp đập trái tim anh trở nên thư thái hơn. Hùng chợt thấy nỗi đau của mình bỗng bé nhỏ trước nỗi đau của thế thái nhân tình.

Tình yêu nghệ thuật sống dậy trong anh. Anh lại miệt mài như thuở nào. Những bức tranh ngày một nhiều thêm. Hùng biến nơi ở thành phòng tranh lúc nào không biết. Anh vừa vẽ, vừa tiếp tục phục chế các bức tượng. Anh say mê cả hai. Trong tranh anh có cái gì là lạ, khác trước kia, với

dường nét bay bổng, mềm mại, khoáng đạt hơn; còn những bức tượng như được thổi hồn vào, đầy sinh khí.

Hùng làm việc say sưa, nhiều lúc không nhớ bữa. Sư thầy dặn ni cô Hiền phải chú ý nhắc Hùng mỗi bữa ăn, khi anh chậm đến.

Tiếp xúc với “bác thợ”, ni cô Hiền nhỏ nhẹ, giữ đúng khuôn phép nhà chùa. Hùng thấy bản khoán trong lòng. Ni cô Hiền mới mười tám, mười chín tuổi. Dáng người Hiền thon thả, nước da trắng trẻo, mịn màng, đôi mắt xinh đẹp trên gương mặt trái xoan luôn âm thầm nhìn xuống, hàng mi dài cong vút ẩn giấu nỗi buồn. Điều gì khiến cô gái xinh đẹp ấy quay lưng lại với cuộc đời, tới nương náu nơi cửa Phật? Hùng không được phép hỏi. Anh chỉ xót xa cho Hiền khi nghĩ rằng Hiền sẽ chôn vùi sắc đẹp trong bốn bức tường rêu phong ẩm ướt này.

Thoạt đầu, ni cô Hiền chỉ tiếp xúc với Hùng rất ít qua mỗi lần mời Hùng đi ăn cơm. Nhưng càng ngày, Hiền càng lạ lùng trước công việc của “bác thợ”. Những bức tranh xuất hiện ngày một nhiều, bước chân ni cô Hiền lui tới chỗ Hùng thường xuyên từ lúc nào, Hiền cũng không biết. Hiền

đứng ngoài cửa, nhìn trộm sau lưng Hùng. Anh mãi mê vẽ. Hiền say sưa theo từng nét vẽ của anh. Đôi khi do cảm giác là lạ, Hùng quay lại. Ni cô Hiền đỏ bừng mặt, hàng mi dài chớp chớp. Hiền vội vã lướt đi như một cái bóng trước sự ngỡ ngàng của Hùng.

Hùng bắt đầu quan tâm tới sự thay đổi của Hiền.

Hiền không còn là một ni cô âm thầm buổi ban đầu. Hình như phần đời, cái phần đẹp nhất của con người đã thức dậy trong Hiền. Mỗi khi tiếp xúc với Hùng, khuôn mặt Hiền đột nhiên đỏ bừng, đôi mắt xinh đẹp mọi ngày vẫn âm thầm nhìn xuống, nay không giấu nổi vẻ long lanh. Hùng cảm thấy xao xuyến trước đôi mắt ấy. Trái tim mạch bảo, có lẽ Hiền yêu anh. Vì lẽ gì? Anh không biết nữa.

Nhiều lần trong giấc ngủ, Hùng chấp chờn một tình cảm mơ hồ... Nhưng rồi anh chợt bừng tỉnh. Cửa Phật ngọt ngào hương sắc song vô cùng nghiêm ngặt. Anh không dám phụ lòng tin của sư thầy, của Huấn, của mọi người. Và lại, ni cô Hiền còn quá trẻ...

Càng ngày, ni cô Hiền càng trở nên khác lạ. Ngày ngày, Hiền lặng lẽ làm công việc nhà

chùa, nhưng tâm trí Hiền không tập trung như trước. Kể cả việc tụng kinh, có lẽ Hiền cũng chỉ làm chiếu lệ, rồi lên đến xem Hùng vẽ.

Sợ sự thầy để ý, có lúc cô đứng xa xa, đôi mắt mơ màng nhưng không giấu nổi vẻ nhanh nhẹn tươi vui. Những mảnh đời tươi rói trong các bức tranh của Hùng kéo cô về với cuộc đời sắc mầu, dù cô đã hơn một lần hiểu rằng ẩn náu dưới cái tươi xanh ấy của sự sống là một bể trầm luân. Hiền đã trở lại là cô gái ngoài đời từ bao giờ, không ai biết! Dường như có một nỗi bất hạnh nào đó khiến cô vào đây nương nhờ cửa Phật.

Người họa sĩ miên man giữa sảnh đường ướm dẫm ánh trăng. Từng bông huệ trắng muốt, vươn cao tỏa hương thơm thanh khiết. Bâng khuâng, anh đứng trước khóm hoa trạng nguyên lao xao trong sương, mặc cho dòng hồi tưởng ào ạt trở về. Hạnh, đứa con trai, những bức tranh... Hùng thấy nhức nhối. Nhưng rồi trái tim anh dụ đi khi nghĩ đến Hiền. Hùng trở về nơi làm tượng. Anh lại chau chuốt say sưa.

Bỗng anh giật mình: một mùi thơm lạ - mùi nước hoa nhân tạo, phảng phất rất gần. Trời ơi, mùi nước hoa đêm hôm khuya khoắt, giữa cửa

thiên! Hùng quay lại, ánh mắt giao nhau. Đôi mắt ni cô Hiền mở to long lanh, đôi môi mím chặt trong trạng thái căng thẳng. Hùng nhận ra hơi thở phập phồng từ khuôn ngực không mặc yếm. Anh sững sờ, một luồng điện chạy dọc sống lưng anh. Tay anh run run, không gian như ngưng đọng, một phút bàng hoàng trôi qua... Trong ánh đèn, má Hiền đỏ lựng, môi Hiền run run những lời vô nghĩa, tay Hiền di di di lại trên thân bức tượng:

- Bác thợ ơi, cái này là cái gì cơ?

- À, đây là tà áo thánh mẫu, ni cô ạ - Hùng cũng đã bình tĩnh lại - Khuya rồi, sao ni cô chưa đi nghỉ?

Ni cô Hiền lúng túng. Vừa xấu hổ, vừa sợ sệt, Hiền len lén nhìn ra sân chùa rồi nhẹ nhàng lướt đi.

Hùng không thể làm tiếp được nữa. Từng đợt sóng tình cảm trời dậy làm những ngón tay anh trở nên rã rời. Anh trở lại sảnh đường, miên man dưới ánh trăng. Dường như trời sắp sáng.

Mùi hương trầm ngát thơm đưa Hùng trở về với thực tại. Ni cô Hiền đang thắp những nén hương đầu tiên trong ngày. Hiền đi thong thả, hết bàn thờ này đến bàn thờ khác. Hùng rùng mình, bỗng

hiểu rằng, làm thức dậy tình yêu cuộc sống con người thật khó khăn, nhưng nuôi dưỡng được nó mãi mãi là điều khó khăn gấp bội. Không hiểu ai sẽ lay thức cõi lòng tê dại tan nát của anh? Những bức tượng với sự cô đọng lạ kỳ của nỗi đau nhân thế, hay cái thân hình thanh xuân đang nén nghẹn trong tấm áo nâu sồng kia? Nhưng dấu sức mạnh đó ở đâu, có gì là quan trọng? Điều đáng nói là anh sẽ tìm lại được mình, và biết đâu người con gái kia, cũng sẽ tìm lại được mình sau bao nhiêu ngày phiêu diêu trong hương khói cửa thiền?

Hùng bước ra sân, băng khuâng đứng ngắm hồ bán nguyệt. Trời se lạnh, vầng trăng đã ngả màu sáng bạc. Mặt nước phẳng lặng như gương.

Có tiếng bước chân rất khẽ. Một hòn đá nhỏ ai ném xuống hồ làm nước bắn tung lên. Mặt hồ vỡ òa thành ngàn mảnh gương lóng lánh, Hùng giật mình quay lại. Hiền! Anh định gọi, nhưng Hiền đã lướt đi. Bóng cô thấp thoáng giữa những khóm hoa ngào ngạt tỏa hương.

# GIÓ ĐÔNG MÈNH MẠNG

*(Giải nhì văn xuôi Hà Nam - 1998)*

Tối nay anh về muộn.

Hà cẩn thận buông màn, phủ tấm chăn mỏng cho hai con, rồi bật chiếc đèn ngủ màu xanh, mở cửa bước xuống sân. Đông quê mệnh mang gió. Đêm thoang thoảng hương nếp thơm ngọt ngào. Không gian trong veo, sạch sẽ và yên tĩnh.

Đã lâu lắm rồi, Hà không còn khóc nữa. Vậy mà bây giờ... Cô mỉm cười đón những làn gió mát trong lành, nhưng đôi mắt đắm lệ. Hà lắng nghe... Hình như trong tiếng gió du dương vương vấn chút dỗi hờn.

Hay thật! Người ta cảm nhận hạnh phúc cũng bằng nước mắt ư?



Dậy thì sớm, nhưng Hà lại đi học muộn, mười sáu tuổi vẫn cắp sách tới trường làng. Cô học trò căng tràn sức sống như một thiếu nữ mười tám, mười chín tuổi. Hà đẹp, đôi môi đỏ như thoa son và đôi má lúc nào cũng hồng lên như đánh phấn. Con trai làng trên xóm dưới, kể cả đám trung niên cứ hau háu nhìn vào thân thể cô. Nhưng một gã choai chống nạnh, bīu môi:

- Xì..., cái giống hủi, da nó hồng lên như thế chứ đẹp gì.

Rồi cả bọn cười hô hố. Hà rúm người, che nón kín mặt, rời đám bạn học, chạy tất đồng về nhà nằm khóc cả ngày, hai mắt sưng húp. Cửa đáng tội, ông nội Hà có bệnh phong. Mỗi khi tiết trời thay đổi, da ông mẩn đỏ. Ông to béo gấp đôi người bình thường, ngón tay to bằng ngón chân cái trẻ con. Không chịu ở với con cháu, ông ngồi bán bánh kẹo, thuốc lá ở đầu làng, tất cả đựng trong cái thúng và cái mẹt, song ít ai dám mua của ông. Người ta sợ lây hủi!

Ngày xưa gia đình ông nội Hà nghèo lắm, bị xếp vào hạng cùng đinh trong làng. Bố Hà là con trai độc nhất. Số ông sát vợ. Cả hai bà vợ trước đều chết, mãi đến bà thứ ba mới đẻ được

chị em Hà. Mẹ Hà cũng là gái hồng nhan!

Hà là con gái cả, chút nhan sắc trời cho bỗng dưng trở thành cái tội. Mấy bà ác khẩu thấy bọn con trai mặc sức tán tỉnh Hà thì gai mắt lắm.

- Con gái nứt mắt mà lẳng la lẳng lơ, rõ giống con mẹ nó - bà Ba lẩm bẩm.

- Thật là... con đi hủi - bà Hai phụ họa.

Không chịu nổi, Hà bỏ học, xin bố tiền mua chiếc thuyền nhỏ cùng đưa em ngày ngày cào hến trên sông, xa lánh tất cả. Thậm chí, cô không lên chợ bán hến mà giao cho đứa em.

Thật trớ trêu, Hà lại lọt vào mắt con trai cả của một gia đình có tiếng khuôn phép nhất nhì làng Thượng. Bố anh là hiệu trưởng trường làng dễ đã hơn chục năm, được làng xã nể trọng. Anh vốn thông minh, học giỏi, nhưng không may thi rớt đại học, sau khi đi bộ đội về trở thành cán bộ xã. Tìm hiểu được biết Hà chẳng có bệnh tật gì, anh trở nên mê say cô gái nét na xinh đẹp. Bông hoa tinh khiết đang bị cuộc đời hắt hủi, như một thách thức vô lý ngày đêm giày vò anh. Anh tìm cách ngỏ lời yêu Hà... Ý thức về thân phận, Hà một mực cự tuyệt, song cô ngày càng dần vật đau khổ. Mồ hôi ban ngày và nước mắt ban đêm

khiến cô trở nên xanh xao. Hà tìm mọi cách lảng tránh anh.

Đứng trên bờ sông nhìn Hà còng lưng kéo hến, anh ứa nước mắt xót xa. Mấy tháng trôi đi như thế, hôm nào anh cũng ra bờ sông, chỗ khuất rặng tre để ngắm Hà. Ngày ngày, cô cặm cụi soi bóng xuống dòng sông xanh biếc, yếu đuối và kiêu hãnh. Cảm thấy cuộc đời cần có Hà giống như một định mệnh, hôm ấy, anh quyết định phải chờ bằng được để gặp Hà. Rồi cô cũng rời thuyền lên bến. Anh nói với Hà nhiều lắm. Cô gái nức nở khóc.

Xóm giềng xì xào... Cái sự anh yêu Hà thật là chuyện lạ. Với bố mẹ anh, đây là việc trời long đất lở. Biết bao ước vọng, ông bà giáo gửi gắm vào "cậu cả". Bố anh đã nói với xã tạo điều kiện cho anh đi học tại chức đại học nông nghiệp. Con dâu ông sẽ phải là con của một gia đình danh giá trong làng. Bây giờ tiêu tan tất cả. Có thể nào ông bà giáo lại thông gia với "tầng lớp cùng đinh", nhiều tai tiếng, còn mắc chứng phong gia truyền!

Bà giáo rên rỉ:

- Làng thiếu gì con gái mà mày lại dâm dàu vào nhà hủ? Quả báo rồi con ơi!

- Mẹ ơi, ông nội cô ấy có truyền bệnh cho cháu gái được đâu. Không tin, mẹ cùng con đến hỏi bác sĩ sẽ rõ.

- Anh giỏi thật! - Ông giáo quát - Cả nhà tôi sẽ từ anh nếu anh còn theo đuổi con bé kia. Hay là anh ăn phải bùa phải bả của nó rồi?

Anh phát khùng, đứng dậy bỏ đi. Mấy ngày sau anh kiên nhẫn thuyết phục bố mẹ, song ông bà giáo không mảy may suy chuyển.

Cuối cùng, ông giáo tuyên bố thẳng:

- Đã thế, từ nay không bố con, mẹ con gì nữa. Công lao bao nhiêu thế là đổ xuống sông xuống biển. Anh đi ra khỏi nhà tôi, đi ngay hôm nay!

Thất vọng, anh buồn bã đứng dậy, lên trụ sở ủy ban xã. Anh sẽ làm việc và ăn ngủ tại đây, chờ đi học.

Thấy con bỏ đi, bà giáo có tiếng là khe khát, giữ gìn, tức tốc đến nhà Hà. Sau một trận dạy bảo ra trò, bà bêu môi, ha dạ ra về. Trong lúc bà giáo còn chưa bước chân ra khỏi cổng, bố Hà đã vác đòn gánh phang con gái tới tấp:

- Này, theo giai này! Tao đánh cho mày què cẳng. Nhục ơi là nhục! Mày không biết thân biết phận, lại dám dăm dăm đầu vào con nhà ấy, hử?

- Con xin bố, con trót dại, từ nay con xin chừa - Hà cuống quýt. Ông già chưa hả cơn nóng, vẫn phang liên tiếp. Hà quần quại đau đớn. Vừa lúc ấy, mẹ cô đi làm đồng về. Bà chạy đến giằng tay ông, khóc lóc:

- Ông ơi, ông tha cho con. Ông đánh nữa, nó chết mất ông ơi.

Bố Hà bưng tỉnh, ngồi phịch xuống nền nhà, mồ hôi vã ra như tắm.

Thấm thoát đã hết hai tháng học kỳ thứ nhất. Trở về, anh tới ngay nhà người yêu. Anh vừa bước chân đến cửa, bị bố Hà chỉ tay vào mặt:

- Anh ra khỏi nhà tôi, ra ngay! Nếu không, tôi sẽ đánh chết nó, đánh chết cả anh, anh hiểu chưa? Nó còn ốm về trận đòn hôm nọ kia. Tại nó mà gia đình tôi nhục nhã, không dám ngẩng mặt lên với xóm làng.

- Cháu xin bác, cháu biết chuyện cả rồi - Anh gần như bật khóc - Nhưng chúng cháu yêu nhau. Cháu sẽ thuyết phục bố mẹ cháu. Nếu không được, chúng cháu sẽ sống tự lập. Cần thiết, chúng cháu đi nơi khác làm ăn. Luật pháp sẽ bảo vệ

chúng cháu. Ở đây, Hà còn khổ suốt đời.

Bố Hà dịu xuống:

- Tôi tin anh, anh có học có khác. Nhưng còn xóm làng, giới ơi... Ông khổ sở rên rĩ.

- Rồi họ sẽ hiểu thôi bác ạ. Vả lại, chúng cháu yêu nhau thì tội tình gì cơ chứ?

- Thôi tùy anh. Nhưng anh đến nhà tôi in ít thôi. Ông thở dài buồn bã, bỏ vào buồng nằm.

Nhìn những vết bầm tím trên thân thể người yêu, tim anh nhói buốt. Bằng mọi giá, anh phải nhanh chóng cưới Hà.

Thấy anh về, cả nhà không ai thềm nói với anh câu nào. Đám em coi thường ông anh cả ra mặt. Lát sau, ông giáo thủng thẳng:

- Tưởng anh giỏi rồi, không thềm bèn mắng đến cái nhà này nữa!

Anh lựa lời:

- Không về nhà thì con còn biết đi đâu nữa? Bố mẹ ạ, con về là để xin bố mẹ..., tội nghiệp cô Hà.

- Thì ra, anh đi học mà vẫn vương vấn đến nó. Thôi dứt ngay, dứt ngay khỏi bản nhà tôi! Tuyệt vọng, anh đứng dậy, đến thẳng nhà Hà, xin phép

được đưa cô lên Ủy ban xã đăng ký. Sợ ông bà giáo nhìn thấy, hai người phải đi tắt đồng. Tủi thân, Hà vừa đi vừa khóc.

- Rồi chúng mình sẽ có con. Lúc ấy, bố mẹ sẽ hết giận. Thời gian nguôi ngoai, nước mắt chảy xuôi, chẳng lẽ bố mẹ lại không nhận con, nhận cháu - Anh cố gắng động viên Hà.

Từ đó ngày ngày sau giờ làm việc, anh hết đứng lại ngồi, mong sao trời chóng tối. Hà chờ anh ở bến sông. Con thuyền bồng bênh trên dòng nước lóng lánh sao đêm. Sông nước êm đềm, tình yêu đã mau chóng xoa dịu vết thương lòng và những đòn roi bầm tím.

Rồi Hà mang thai. Cái thai cứ lớn dần cùng với niềm hy vọng của đôi trẻ.

Nhưng thật không ngờ, tại một buổi chợ, cô gái bụng mang dạ chứa tơi tả trước trận đòn của bà giáo. Bà túm tóc, giang tay tát vào mặt Hà, rồi dúi cô ngã sấp xuống nền chợ nhầy nhựa đất bùn. Chỉ tay vào mặt Hà, bà giáo nghiêng răng:

- Con đi, mày là con đi lại chực hóa bà. Mày đã cướp con tao! Mày... Hà khóc ngất. Các bà, các chị thương xót dìu cô xuống đò, đưa về nhà.

Anh giận bà giáo lắm. Ngay lập tức, anh xin xà cho mượn miếng đất ven sông, dựng tạm một căn nhà tranh vách đất, đưa vợ về chăm sóc. Cũng may cái thai không làm sao. Ít lâu sau, con gái anh ra đời. Anh lại tiếp tục đi học. Được hai năm, Hà lại sinh con trai. Cuộc sống chật vật vô cùng. Ngoài mấy sào ruộng cấy, Hà vẫn tảo tần kéo hén trên sông. Tuy vậy, cô rất vui. Nhờ giờ, hai đứa trẻ xinh xắn kháu khỉnh, cứ bông bông lớn. Đứa con gái giống mẹ như đúc. Vợ chồng Hà được xã cấp cho một mảnh đất để làm nhà. Họ đào ao thả cá, nuôi lợn... Nguyên vật liệu rẻ, chẳng mấy chốc họ cất được một ngôi nhà xinh xắn. Anh đã học xong đại học, là cán bộ trẻ, được bà con tín nhiệm bầu làm chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp. Rồi làm chủ tịch xã.

Thời gian như dòng nước chảy xuôi, ông bà giáo đã nhận con, nhận cháu.

Mẹ cái Nga còn chưa ngủ à?

Hà bưng tỉnh. May mà trời tối, cô lau vội những giọt nước mắt rồi đùa:

- Còn đợi bố nó chứ!



Ha ha ha! - Anh cười vang - Mẹ nó hôi này giỏi thật, anh xin chịu.

Tiếng cười ầm áp vang xa, tan trong không gian bao la. Hà mỉm cười, nhẹ nhàng đến đứng cạnh chồng. Gió đồng mênh mang thổi, hương nếp thơm nồng nàn. Nền trời trong vắt và huyền bí. Muôn vì sao nhấp nháy, song hành cùng cuộc sống diệu kỳ.

## NGHIỆP THƠ

Trời mưa dầm dề. Ông Bê ngồi nhâm nhi tí rượu nhạt, sông. Ngoài vườn, những bông hồng mơn mớn khoe sắc thắm. Bỗng ông vỗ đùi đánh đét, gọi vợ :

- Này ! Bà nó ơi, ra rồi, tuyệt ! Ra rồi !

Vợ ông đang bằm rau, gắt gỏng hỏi ông :

- Ra cái gì ? ông bảo ra cái gì ?

Ông đang có cảm xúc, hứng khởi ngâm :

*Mưa rơi tẩm mát cánh hồng*

*Mưa xuân rả rích trong lòng cũng x...uân !*

Bà diên tiết : “Thôi đi, thôi đi ! Ông cắt ngay cái băng rôn của ông đi. Thơ mới chả thần, sốt ruột lắm ! Máy ngày nay rồi, gạo hết, tiền hết, lấy gì mà sống ? Lấy nước lã mà đổ vào họng à ? Một mình tôi chạy sao cho kịp năm cái “tàu há môn” ! Lại còn quần quần, áo áo, đóng đóng, góp góp, sách vở bút mực nữa chứ. Ông có thèm biết gì

đến đâu ! Ngay từ hôm nay, ông cứ ăn thơ, uống thơ của ông nhà. Từ ngày ông làm thơ cho văn nghệ văn nghèo, thử hỏi ông đã đóng góp được gì vào cái nhà này ! Thật vô tích sự, lại còn mưa mới chả xuân ! Người ta cũng là đàn ông, đi ngược về xuôi tìm cách kiếm tiền cho vợ con sung sướng, đàng này... bao nhiêu năm ông ở chiến trường, khi trở về, ngoài cái ba lô rách và mấy bộ quần áo tàu tàu, hỏi có tiền trăm bạc vạn gì không ? À, mà của đáng tội, cũng có một vốc “nắp bia”. Sao không cho trẻ con nó đánh đáo ? Lại còn mấy cái cắt tút, cứ giữ khư khư như giữ mả tổ ! Kỳ mới chả niệm cái con khi, không để cho thằng út nó đổi kem cho rồi. Suốt ngày thơ mới chả thần. Chả trách người ta bảo ông là đồ thần kinh chập mạch !

Ông Bê thở dài, lặng người, cố nhin. Đoạn ông với cái chén, vượt cổ, đổ nốt tí rượu cạn vào miệng mà cứ đặng ngẩn ngất. Tự dưng hai khóe mắt ông cay cay.

Lâu lắm rồi, ông không khóc. Hồi còn ở chiến trường, ông đau đớn vô cùng khi nghe tin thằng bạn thân, cùng nhập ngũ, cùng đơn vị, yêu thương nhau như anh em ruột, hy sinh trong một trận tập kích sân bay Mỹ. Lần ấy, ông đã khóc. Toàn

thân ông run lên như đang cơn sốt nặng. Ông lao ra ôm bạn, nước mắt đầm đìa.

Lần thứ hai ông khóc là khi con trai đầu lòng của ông nằm viện. Cảnh nhà túng bán, vay mượn đầu cũng chẳng được, trong nhà lại không có thứ gì bán ra tiền. Ông đành mang bộ quần áo bộ đội từ xưa vẫn cố giữ làm kỷ niệm, tuy không mới, song chưa bị vá miếng nào, bán cho hàng đồ cũ. Vay mà chẳng được bao nhiêu. Tiền thuốc không đủ, hướng hồ bồi dưỡng cho con ! Trong lúc ấy con ông cứ sốt hầm hập. Ông nghĩ nát óc, rồi cùng lên cơn sốt như con. Và ông khóc...

Bây giờ lần thứ ba, ông lại khóc ! Nước mắt mần mần trào ra từ đôi hố mắt trũng sâu, đọng lại trên hai gò má nhô nhọn rồi mới chịu chảy xuống cổ. Cái mặt hốc hác của ông méo đi trông đến thảm hại. Ông vội vàng lấy tay áo thấm nhanh, sợ mấy đứa con đi học về, nhìn thấy...

Ông Bê ngồi như pho tượng, nhìn ra sân. Trời vẫn mưa như rây bột. Từng giọt nước tràn qua mái gianh nhỏ đều xuống mặt đường tí tách. Ông miên man lần tưởng lại hồi trai trẻ, ngày mới rời ghế nhà trường vào bộ đội. Sao ngày ấy, cái thằng ông nó ngây thơ và trong sáng đến thế, cứ

nghe cả thế giới toàn là màu hồng, là hạnh phúc. Sau đó, cái gian khổ của chiến tranh đã trang bị cho ông sự chịu đựng, rắn rỏi và gang thép. Cho đến ngày ông được về phục viên, ông vẫn giữ đức tính của mình : thẳng thắn, trung thực, tác phong quân sự. Trong các buổi sinh hoạt Đảng, ông là người hăng hái nhất. Thế rồi gần đây, mọi người tin nhiệm bầu ông làm Chủ tịch Câu lạc bộ những người cao tuổi và Chủ tịch Hội cựu chiến binh của phường. Nhưng khổ nỗi, cả hai chức chủ tịch của ông đều chẳng giúp được gì cho vợ con về đời thường cả.

Tuy chẳng được học hành chín chu, nhưng ông Bê có khiếu làm thơ. Ông đã gửi những bài thơ làm từ hồi còn ở chiến trường cho Hội văn học nghệ thuật của tỉnh và được đăng. Ban chấp hành hội đánh giá ông là một cộng tác viên tích cực. Giá như vợ con biết tạo điều kiện để ông sáng tác, in thành tập, thì có lẽ ông đã trở thành hội viên rồi ! Chưa xót và cay đắng quá.

Rời quân ngũ, ông Bê không biết làm gì để kiếm ra tiền. Định vác cái bơm cũ ra đầu làng chữa xe, nhưng khách chữa thì ít, thợ chữa lại nhan nhản, có ngồi cả buổi cũng chẳng kiếm được hào

nào. Hơn nữa, cứ nghĩ đến câu hát của bọn trẻ con : “Đầu đường đại úy vá xe, cuối đường thiếu tá bán chè đỗ đen...”, ông lại thấy lòng tự trọng bị tổn thương ghê gớm. Muốn xin một chân bán vé số công ích cho Nhà nước, nhưng mãi chẳng được nhận. Cái nghề làm thơ lại quá nhọc sức, nhuận bút ít ỏi, lâu lâu mới được thanh toán, chẳng mùi mẽ gì.

- Này, ông định ngồi mọc rề ở đây đấy à ? Chẳng đứng lên mà động dậy cái thằng người di. Nóc bếp đang dột tồ tồ xuống kia kia, ông có mắt hay không cơ chứ ? Trời ơi là trời ! Sao cái thân tôi nó khổ thế này? - Vợ ông từ dưới bếp đi lên, chì chiết.

Ông giận tái mặt. Người ông bã ra, tựa hồ không còn hơi sức. Thời xa xưa tươi đẹp ấy nay còn đâu ? Hồi đó, Tuyết - vợ ông không gắt gỏng cau có như bây giờ. Bà dịu dàng nền nã và phúc hậu. Cái gì đã làm cho bà thay đổi đến vậy ? Có lẽ tại đời sống khó khăn quá, gia đình lại đông con, một mình bà phải bươn chải, lo toan vất vả. Ông vô tích sự, chẳng giúp thêm được gì cho vợ.

Nhiều lúc ngồi nghĩ, thấy day dứt lắm. Chỉ có điều, ông không thể bỏ nghiệp thơ để làm ba cái việc lật vật kiếm tiền như những thằng đàn ông bình thường khác. Ông đã nguyện hiến dâng tất cả quãng đời còn lại của mình cho thi, ca đến khi trút hơi thở cuối cùng.

Vào một ngày đẹp trời, trên đường từ Hội văn học tỉnh về nhà, ông Bê phấn khởi tột độ. Ông đạp xe như bay, chẳng thấy mệt mỗi chút nào. Cổ nhân nói không sai : Sông có khúc, người có lúc. Giờ có lẽ đang là “lúc” của ông. Ông vừa được tặng thưởng giải nhất cuộc thi thơ của tỉnh. Ba triệu - khoản tiền quả là không nhỏ.

Ông Bê phấn chán đạp xe và miên man dự tính sử dụng số tiền vào việc gì cho đáng. Bỗng nhiên ông bị đập xuống đường, tối tăm mặt mũi, không còn biết gì nữa... Tỉnh dậy, ông thấy người ê ẩm và cái chân bó bột nặng trĩch. Xung quanh ông là vợ và con. Nhưng tại sao tất cả lại dở khóc dở cười thế kia ? Ông đang ở đâu ? Ở, đúng rồi ! Đây là bệnh viện. Ông chợt tỉnh, hai bàn tay vợ quàng, vợ quỳnh trên mặt giường, tìm kiếm như mất mát

cái gì to tát lắm. Mặt ông xanh nhợt. Ông thẳng thốt : “Đầu rồi, thôi chết rồi, mất hết rồi !” Vợ ông sợ quá. Sau đó hiểu ra, bà vội nói “Đây rồi, đủ cả, ông cứ yên tâm, để tôi kể từ đầu khi ông gặp nạn cho mà nghe : Chả là ông mãi mê nghĩ thơ không để ý trên đường, cậu thanh niên bấm còi mãi ông không nghe thấy, thế là phanh không kịp, may mà ông bị hất tung khỏi xe đạp ra ngoài, cậu ta vội đưa ông đi cấp cứu và nhặt đầy đủ số tiền, không thiếu một đồng, lại còn bồi dưỡng năm trăm ngàn để ông bó bột chân. Thế đấy!

Ông Bê yên chí nằm xuống và thở phào. Mặt ông dần dần hồng trở lại. Ông cố nhắm mắt và chịu đựng cái chân thỉnh thoảng lại buốt giật thon thót.

Mười ngày trôi qua, ông Bê được tháo bột và ra viện. Vì tuổi già, xương cứng, không thể liền nhanh được, ông phải chống gậy tập đi. Tuy vậy, trong lòng ông vẫn vui. Vui vì còn đủ số tiền được thưởng. Chân ông bị gãy, có khối hằn cũng khập khiễng. Nhưng không hề gì. Tay ông không làm sao, ông vẫn viết được. Ông vẫn làm thơ !



Đêm hôm ấy, cả nhà ông Bê quây quần bên ông. Mọi người bàn về việc sử dụng số tiền ba triệu. Vợ ông nói là mua thêm đôi lợn giống, còn lại đóng gạo tất. Lũ con ông nhao nhao đòi mua xe đạp, rồi may quần áo mới. Riêng ý kiến ông thì khác. Ông đề nghị :

- Theo tôi thì ta mua một chiếc ti vi màu loại nhỏ cho các con đỡ phải đi xem nhờ, rồi may cho mỗi người một bộ quần áo. Số còn lại, mẹ nó đóng lấy ít gạo để dành và mua lấy thứ gì về liên hoan, mời cả chú Tư và bạn bè của bố tới dự.

Không ngờ ý kiến của ông được cả nhà đồng ý và thực hiện luôn. Thằng cả Lê với thằng út cầm tiền đi ngay ra bách hóa, loáng cái đã khệ nệ bê về chiếc ti vi mới tinh trong hộp xốp, còn hai mẹ con cái Nhung thì ra chợ sắm sửa cho bữa liên hoan.

Thật là sung sướng. Chưa bao giờ ông Bê sung sướng như hôm nay. Cả nhà vui vẻ, vừa ăn uống vừa xem ti vi. Và thật tuyệt vời, trên ti vi phát lại chương trình trao giải thơ của tỉnh, mà người nhận giải nhất chính là ông. Lũ con ông reo lên :  
“Ô, bố ! Mẹ ơi, bố kìa, hoan hô bố!” Mọi người trở

mắt nhìn lên màn hình. Đúng là ông thật, ông đang phấn khởi nhận một gói vuông vuông và tất cả hội nghị vỗ tay hoan hô.

Ông Bê thấy mọi người hôm nay sao mà khác lạ ! Tất cả đều nhìn ông với con mắt yêu thương, kính trọng. Kể cả vợ ông cũng khác. Bà luôn gấp vào bát ông những miếng ngon nhất, nét mặt thật dịu dàng. Ông lại tìm thấy trên gương mặt bà nụ cười của cô Tuyết ngày nào.

## XUÂN VÊ

Hai mươi chín Tết.

Chợ hoa Ngọc Hà rục rờ, ngạt ngào. Thú trưởng Ngọc Minh lách qua dòng người, lững thững đi vào chợ. Gương mặt trầm tư, hơi buồn của ông chợt sáng lên trước biển hoa đầy màu sắc. Ông dừng lại bên một chậu hoa hồng, mái tóc bạc nghiêng xuống những nụ hoa tươi thắm còn đọng nguyên sương sớm.

Chợt ông sững sờ, nhìn trân trân một thiếu nữ đang ngồi trước hàng hoa, rồi buột miệng :

- Bích Hằng !

Thiếu nữ ngẩng lên, đôi mắt nhung đen dưới hàng mi rợp mở to, ngạc nhiên nhìn ông :

- Thưa bác... bác...

Ông thoáng rùng mình. Trời, cũng cặp mắt ấy, cũng làn môi mọng đỏ ấy ! Phút chốc, Thú trưởng

Ngọc Minh thấy mắt mình hoa lên. Ký ức vừa xa xăm, vừa gần gũi đến nhức nhối.

Bừng tỉnh trước cái nhìn tò mò của thiếu nữ, Thứ trưởng Ngọc Minh trấn tĩnh, cười xòa :

- À, bác xin lỗi ! Có phải cháu là kỹ sư Thái Dương, người trình bày bản báo cáo tại hội nghị sáng hôm qua ?

- Dạ, đúng ạ. Nhưng sao bác lại biết cháu ?

Nhìn cô gái hồn nhiên ánh mắt trong veo, Thứ trưởng Ngọc Minh thấy tim mình nhói buốt. Ông cố trấn tĩnh, mỉm cười :

- À, chẳng là hôm qua bác đi dự hội nghị, nhưng có việc bận nên đến muộn. Tuy vậy, bác vẫn nghe trọn vẹn bản báo cáo của cháu. Cháu viết hay lắm, nhiều giải pháp rất sáng tạo, được Bộ đánh giá cao. Bác xin chúc mừng cháu.

Thái Dương cười ngượng ngịu, tay mân mê cánh hoa hồng :

- Dạ, bác quá khen ! Cháu... cháu còn phải cố gắng nhiều.

Trời, cũng nụ cười ấy, cử chỉ ấy ! Nụ cười làm sáng bừng cả không gian xung quanh. Suốt hai mươi năm qua, ông đã đi tìm thứ ánh sáng huyền diệu đó.

Đắn đo một lát, ông đánh liều :

- Thế... nhà cháu ở đâu ?

- Dạ, nhà cháu ở gần chợ thôi ạ.

- Cháu ở với bố mẹ chứ ?

- Dạ, cháu ở với mẹ. Nhà chỉ có hai mẹ con - Tuy ngạc nhiên trước sự quan tâm hơi quá mức của ông Minh, Thái Dương vẫn lễ độ trả lời.

- Thế còn bố cháu ? - Ông Minh vừa hỏi vừa chăm chăm nhìn cô gái, chờ đợi.

Thái Dương ngấp ngừng, đôi mắt ngân ngấn nước. Ông Minh bưng tỉnh, bối rối :

- Bác xin lỗi cháu, hình như bác đã làm cháu buồn ?

- Dạ, không sao bác ạ. Bây giờ cháu phải đem hoa về kể mẹ cháu mong. Cháu xin dịp khác được thưa chuyện với bác - Cô gái khéo léo ôm bó hoa hồng đứng dậy.

Nhìn Thái Dương, ông Minh bàng hoàng !

Suốt nửa thân bên trái cô bé bị teo đi, bàn chân trái nhỏ xíu. Cô cất bước hết sức khó khăn. Tạo hóa sao cay nghiệt, đã gắn vào thân hình tàn tật một gương mặt thông minh, xinh đẹp. Khuôn mặt ấy, dáng người ấy, ngoại trừ đôi chân, là bản sao

của một con người mà suốt hai mươi ba năm qua ông tìm kiếm.

Ông Minh bần khoản nhìn theo cô gái : Tại sao lại có sự giống nhau kỳ lạ đến thế ? Chỉ tiếc sáng hôm qua, vừa nghe xong báo cáo của cô bé, mình chưa kịp lên bắt tay cô ấy đã phải vội vã rời hội nghị vì có việc gấp. Chẳng có lẽ ?

Một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu. Ông Minh bước nhanh về phía cô gái :

- Đây Thái Dương, hay là... cho bác về thăm nhà cháu nhé ?

Cô gái lúng túng giây lát, rồi nhoẻn cười :

- Dạ, cháu xin mời bác. Có khách quý thế này, chắc mẹ cháu vui lắm.

Đi bên ông Minh, Thái Dương cười nói vui vẻ, kể hết chuyện này đến chuyện khác. Nhưng ông Minh chỉ mỉm cười lấy lệ. Hồi ức hiện về ào ạt trong ông...

Ngày ấy, giám đốc Ngọc Minh mới 37 tuổi. Là kỹ sư giỏi, quản lý và điều hành công việc rất thông minh, vị giám đốc trẻ trở thành thần tượng của các bà, các cô.

Một lần, Ngọc Minh xuống đội sản xuất thăm công nhân. Nhìn những con người quần áo ướt

dầm mồ hôi, hối hả làm việc dưới nắng hè tháng bảy, giám đốc trẻ rất xúc động. Anh đặc biệt chú ý đến một thiếu nữ có gương mặt thông minh sáng sủa. Cô mắ mồm lợi bước những bước xiêu vẹo, chiếc áo mỏng ướt sũng mồ hôi dán chặt vào thân hình mảnh khảnh đang gồng lên dưới sức nặng của gánh đất. Ngọc Minh nhận ra đó là Bích Hằng, cô công nhân vừa mới vào làm việc được hai hôm nay. Bích Hằng đã tốt nghiệp phổ thông trung học.

Về phòng làm việc, Ngọc Minh suy nghĩ mãi. Tạng người như Bích Hằng, quả thật khó mà thích ứng với công việc ở đội sản xuất. Cô ấy lại có kiến thức cơ bản. Phải tìm cách giúp đỡ Bích Hằng, tạo điều kiện để có dịp đưa cô đi học. Ngọc Minh mời Bích Hằng lên, bố trí tạm thời cho cô làm công việc tạp vụ, vừa giúp giám đốc tiếp khách, vừa bước đầu làm quen với công việc hành chính. Bích Hằng rất vui mừng. Cô thâm cảm ơn số phận may mắn đã đến với mình.

Công việc mới với Bích Hằng thật nhẹ nhàng. Cô thực sự biết ơn và kính trọng giám đốc. Thỉnh thoảng, trong những phút thư giãn sau bao nhiêu bận rộn lo lắng, Ngọc Minh lại trò chuyện với cô.

Anh không ngờ cô gái mới 19 tuổi lại có vốn kiến thức tương đối rộng, ẩn sau nét hồn nhiên tinh nghịch. Đôi khi anh thử Bích Hằng bằng cách đưa ra một số phương án sản xuất và cô đã đáp lại những ý kiến hết sức thông minh, khiến anh sửng sốt.

Thời gian thấm thoát trôi nhanh. Bích Hằng gắn bó với công việc ở phòng giám đốc đã được ba tháng. Có cô, căn phòng sinh động hẳn lên. Biết Ngọc Minh yêu hoa, Bích Hằng chịu khó sưu tầm nhiều giống hoa quý, trồng thành bồn lớn trước khu nhà làm việc. Mỗi buổi sáng, cô dành nửa tiếng đồng hồ để chăm sóc hoa. Bích Hằng thích nhất hoa hồng. Cô thường lựa những bông hoa đẹp nhất, cắm vào lọ đặt lên bàn làm việc của giám đốc. Lọ hoa lúc nào cũng tươi roi rói. Những lúc ấy, Ngọc Minh thường đứng bên cửa sổ, lặng lẽ ngắm Bích Hằng. Những ngón tay thon dài, trắng muốt mân mê cánh hoa; những bông hồng còn nguyên búp mịn màng, thơm ngát... Có lần, bất giác Bích Hằng ngẩng lên bắt gặp ánh mắt Ngọc Minh nhìn mình đăm đăm. Cô rùng mình, vội vã bước ra ngoài.



Giám đốc Ngọc Minh bản thân. Đã hơn chục năm nay, kể từ khi ra Bắc tập kết, anh nén lòng chờ đợi ngày Bắc - Nam thống nhất, vợ chồng đoàn tụ. Suốt những năm học ở trường đại học và kể cả sau này ra công tác, biết bao nhiêu cô gái xinh đẹp theo đuổi anh, nhưng Ngọc Minh đều từ chối. Anh giữ gìn tấm ảnh chụp vợ chồng anh và hai đứa con trong túi áo ngực như một chiếc bùa hộ mệnh và lại khéo léo “xuất trình” nếu có cô gái nào lỡ say mê anh. Ngày tháng chất chồng ngày tháng, nỗi nhớ vợ con cứ cồn lên da diết. Anh chỉ còn biết vùi mình vào công việc để vợ bớt nỗi đau xa cách. Mới đấy mà đã 14 năm trời. Hình ảnh người vợ trẻ và hai đứa con trai bé bỏng ngày chia xa như một vết thương rỉ máu.

Bích Hằng đến, giống như một định mệnh. Giám đốc Ngọc Minh bàng hoàng nhận ra sự trống trải trong tâm hồn khi mỗi chủ nhật cô về quê. Cô gái thông minh, trong sáng ấy đã hoàn toàn chinh phục anh, vượt lên kỷ niệm, bất chấp cả chức tước, danh dự, sự nghiệp và phẩm hạnh đời thường. Anh mệt mỏi, phờ phạc sau nhiều đêm mất ngủ.

Ngọc Minh không ngờ cũng chính anh đã đánh thức trái tim thiếu nữ của Bích Hằng. Cô sợ hãi và đau khổ khi nhận ra rằng, từ chỗ kính trọng và ngưỡng mộ giám đốc, cô đã yêu anh, mặc dù cô biết rất rõ hoàn cảnh Ngọc Minh. Cứ mỗi chiều thứ bảy, Bích Hằng về quê thăm mẹ, để rồi lại vội vã đến cơ quan thật sớm. Để làm gì, cô cũng không biết nữa ! Bích Hằng vùi đầu vào đám chăn gối, nước nở khóc. Đôi mắt trong sáng của cô trở nên thâm quầng. Bích Hằng làm việc như một cái máy, nhiều lúc thần thờ, ngơ ngác.

Tối hai mươi bảy, Bích Hằng lên chào giám đốc để về quê ăn Tết. Ngọc Minh đang ngồi bên cửa sổ, buồn bã nhìn những bông hoa hồng lả tả rụng đã gần hết cánh. Ngập ngừng một lát, Bích Hằng rút rè :

- Cháu chào chú ạ.

- Bích Hằng đấy ư ? - Không nhìn lên, Ngọc Minh thần thờ đáp

- Cháu đến chào chú, ngày mai cháu xin phép về quê sớm.

- Ủ, Hằng về quê cho tôi gửi lời chúc sức khỏe mẹ. Còn tôi...

Im lặng một lát, anh nói gáp gáp trong hơi thở :

- Đã mười mấy cái Tết rồi, tôi không có gia đình, không ai cả. Chiến tranh, tôi căm thù chiến tranh! Hằng ơi, tại sao em lại về đây, tại sao em tránh mặt tôi, tại sao... em có hiểu không ? Trời ơi, tôi không phải là thằng đàn ông nữa, tôi không xứng đáng để em tôn trọng. Thôi, em đi đi, đi đi !

Bích Hằng run rẩy trước những lời hối hả, đột ngột vỡ òa từ lồng ngực người đàn ông. Cô lấy bẫy, ngã khụy bên khung cửa. Ngọc Minh hốt hoảng dìu cô vào phòng. Ngoài trời, đêm lất phất mưa bay...

Ăn Tết xong, Bích Hằng trở lại công trường. Lòng cô nặng trĩu những mặc cảm tội lỗi. Cô muốn về đội làm việc để tránh xa Ngọc Minh, nhưng sức khỏe quá yếu. Điều kinh khủng nhất khiến Bích Hằng sợ hãi là cô cảm thấy một mầm sống đã thành hình trong người cô. Cái thai cứ lớn dần, cô dùng khăn buộc bụng thật chặt để giấu giếm mọi người, kể cả Ngọc Minh. Rồi cũng đến lúc không thể giấu được mãi. Những lời bàn tán xì xào ngày một nhiều. Những ánh mắt sắc lạnh như những mũi dao găm tậ vào trái tim cô.

Còn mấy tháng nữa là đến ngày sinh nở, Bích Hằng bí mật ra đi. Trong lá thư vĩnh biệt, cô nói rõ lý do và yêu cầu Ngọc Minh giữ kín, đừng đi tìm cô nữa. Từ đấy bật vô âm tín, ai cũng cho là Bích Hằng đã chết. Nhưng Ngọc Minh không tin. Anh lặn lội tìm kiếm cô ở khắp mọi nơi.

Tiếng Thái Dương riu rít cắt ngang dòng hồi tưởng của ông Minh :

- Mẹ ơi, mẹ, nhà ta có khách. Bác Thứ trưởng đến thăm nhà mình mẹ ạ.

Cô gái vừa dứt lời, một thiếu phụ từ trong nhà bước ra. Ông Minh chợt đứng sững. Bốn mắt nhìn nhau - những cặp mắt của 23 năm tìm kiếm, cam chịu và khát vọng !

Ông Minh lao đến, ôm chầm lấy thiếu phụ. Những giọt nước mắt đã chôn chặt suốt mấy chục năm vẫn để dành cho ngày gặp mặt, rơi xuống như mưa.

Giây phút xúc động đã qua. Thiếu phụ rút khăn lau nước mắt, nghẹn ngào :

- Tội nghiệp, anh đi với con mà không biết. Thái Dương, lại với bố đi con. Ông Minh đến gần con gái, đau đớn nói :

- Bố hiểu rồi con ạ. Thế là trời đã cho bố tìm được hai mẹ con.

Lát sau, thiếu phụ nói tiếp, giọng xa vắng :

- Anh, mới đây mà đã mấy chục năm. Ngày xa anh, em tưởng mình không thể sống được. Nhưng nếu em ở lại công trường, việc sinh con sẽ trở nên rắc rối. Em thì chẳng sao, nhưng anh sẽ bị kỷ luật, sẽ mất tất cả. Rồi còn vợ con anh nữa chứ ! Em không trách gì anh cả, vì em biết anh thật lòng yêu em. Em không về quê mà ra Hà Nội. Một bà cụ phúc đức đã cứu mang hai mẹ con vượt qua thời khốn khó. Sau đó, để nuôi con, em phải làm đủ thứ việc. Bây giờ thì cuộc sống đã tạm ổn, con đã tốt nghiệp đại học và đi làm được hai năm rồi. Con bé ngoan và thương mẹ lắm. Song điều giày vò em, có lẽ đến tận lúc em nhắm mắt là do đã đại dột giấu giếm cái thai mà buộc bụng quá chặt, khiến con phải chịu tàn tật.

Nói đến đây, thiếu phụ òa khóc. Ông Minh thấy lòng mình tê dại. Hồi lâu, ông nói khẽ :

- Từ bấy đến giờ, anh đã đi khắp nơi để tìm em và con, nhưng tưởng không bao giờ gặp lại. Tha tội cho anh.

- Còn em, em vẫn dỗi theo từng bước đi của anh. Em biết anh về Hà Nội nhưng không đến vì không muốn làm xáo trộn cuộc sống gia đình anh.

Nghe mẹ nói thế, Thái Dương òa khóc tức tưởi :

- Mẹ, thế mà chưa bao giờ mẹ nói với con !

Ông Minh vuốt tóc con gái :

- Con ạ, cũng chỉ tại mẹ thương bố, muốn cho cuộc sống của bố yên ổn. Bởi vì trước khi ra Bắc tập kết, bố đã có gia đình. Bố đã ở vậy suốt 14 năm trời, trước khi gặp mẹ con. Chiến tranh mà !

- Thế chị và các cháu bây giờ ra sao hả anh ? -  
Thiếu phụ hỏi.

- Chuyện riêng của anh buồn lắm. Từ khi em bỏ đi, anh sống như người mắc tội. Anh dồn hết tâm sức vào công việc, được cấp trên đánh giá tốt và đưa về Bộ công tác. Ngày Bắc - Nam thống nhất, anh đón vợ con ra Hà Nội, tưởng lấy lại thăng bằng cho cuộc sống. Ai ngờ, chỉ được một thời gian ngắn, cô ấy đua đòi ăn diện và thay đổi rất nhanh chóng. Anh lên chức, cô ấy vô lấy cây gậy quyền lực để mà kiếm chác, rồi bị người ta lợi dụng làm những việc phi pháp, bị truy tố trước pháp luật. Anh hiểu ra và quan tâm đến vợ hơn thì đã quá muộn. Trong lúc thần kinh hoang mang, cô

ấy lao ra đường, đâm vào ô tô và mất. Anh ân hận quá, từ đó dồn sức vào việc nuôi dạy hai đứa con trai đang chơi bời lê lững. Mất bao công sức anh mới rèn dũa chúng nên người. Bây giờ một đứa đã có gia đình riêng tận trong Nam, một đứa đang du học ở nước ngoài. Đã mấy năm rồi anh sống một mình, Tết đến chỉ buồn thêm.

Thái Dương dụi đầu vào vai ông Minh :

- Bố, bố về với mẹ con con, bố nhé !

Ông Minh vuốt tóc con gái âu yếm :

- Ừ, bố sẽ về nếu mẹ đồng ý, con ạ.

Thiếu phụ mỉm cười, nhẹ nhàng đứng dậy cắm hoa vào lọ. Những đóa hoa hồng tươi rói, tỏa hương thơm dịu mát. Ngoài kia, nắng xuân rực rỡ tràn về.

## TÌNH QUÊ

Bà cụ Thu mãi miết tằm trầu. Chiếc chĩa vôi cần mẫn quét lên những lá trầu dày, xanh biếc chút màu trắng thanh khiết, thơm nồng. Hoa bưởi miên man tỏa hương bên cửa sổ, quyến với khói trầm ngan ngát. Trên bàn thờ, mâm ngũ quả tròn trĩnh, ríu rít sắc màu. Căn nhà nghĩa tình tràn ngập làn hương thơm thành kính.

Chợt bà cụ Thu ngừng tằm trầu, ngược nhìn lên bàn thờ, nơi những tấm ảnh hai con trai bà lồng trong khung kính, đặt dưới tấm biển “Bảng gia đình vẻ vang”. Đôi mắt hai con trong sáng, thơ ngây như đang cười với bà. Bà cụ Thu nhìn các con đăm đăm, nét mặt rạng rỡ. Bà đứng dậy đi về phía hai con, hai tay dang ra. Nhưng bà chợt khựng lại, nghẹn ngào : “Các con”. Đôi mắt bà nhòa lệ.



- Ông ơi, bà ơi, cháu về đây - tiếng trẻ con reo lên ngoài ngõ.

- Ai như con Ni ? - Bà cụ Thu lẩm bẩm. Bà lấy tay áo lau vội nước mắt, cuống quýt chạy ra ôm chầm lấy cháu :

- Thế bố mẹ đâu ? Em đâu ? Làm ông bà đợi mờ cả mắt. Hai mươi tám Tết rồi.

Con bé Ni cười như nắc nẻ. Chiếc áo choàng rực rỡ ánh lên đôi má hồng phình phính, lên vầng trán xinh xắn lấm tấm những giọt mồ hôi. Con bé ôm chặt lấy cổ bà, hôn đánh chụt lên gò má nhăn nheo, trở tay ra cổng :

- Kia rồi bà ơi. Cháu đạp xe mỗi cả chân. Xa lắm bà nhé, nhưng lúc nào cháu cũng vượt tất cả. Bố cháu đèo mẹ và cụ Sơn nặng mà !

Đôi chân bé nhỏ của con Ni kẹp chặt lấy chân bà. Dụi đầu vào nách bà, nó thủ thỉ :

- Bà ơi, cháu ủ để bà ấm nhé ! - Ngẫm nghĩ một lát, nó ghé đầu vào tai bà, thầm thì :

- Bà ơi, ông bà nuôi cháu hết bao nhiêu gạo hả bà ?

Câu hỏi ngày ngô của đứa cháu làm trái tim bà cụ Thu chột đau nhói. Bà vuốt tóc cháu, cố giữ

cho tiếng nấc nghẹn dừng trong cổ, nước mắt lăn dài trên đôi má nhẵn nheo. Con Ni đã thở đều. Đêm tĩnh mịch lạ lùng.

... Chiến trường trở nên khốc liệt. Giặc Mỹ thua đau, điên cuồng ném bom rải thảm. Thị xã bị tàn phá, hủy diệt. Những làng quê xung quanh, nơi trở thành vành đai trắng, chỗ tiêu điều, xơ xác. Nhật trần trọc suốt đêm. Đã nửa tháng nay, trai tráng trong làng lần lượt lên đường ra trận. Bạn bè Nhật hầu hết chưa đủ tuổi, đều xung phong vào bộ đội. Mấy lần rồi, Nhật xin bố mẹ lên xã ghi tên vào danh sách, nhưng ông bà Thu không đồng ý. Hai anh trai Nhật vừa nhập ngũ năm ngoái, sống chết chẳng biết thế nào. Ngộ ra... chỉ còn Nhật là người nối dõi. Xã cũng đã có chính sách ưu tiên.

Hiểu tâm lý bố mẹ, Nhật nghĩ ngợi tìm cách : phải rồi, mình sẽ lấy vợ. Mình và Lộc yêu nhau có lẽ đã hơn một năm. Cô ấy xinh đẹp, khỏe mạnh, nét na, hai nhà lại gần nhau, nhất định bố mẹ sẽ đồng ý. Cưới xong, đợi Lộc có mang, mình sẽ đi bộ đội. Lúc ấy, chắc bố mẹ yên tâm hơn.

Mọi chuyện đúng như Nhật dự tính, đám cưới được tổ chức nhanh chóng. Hai tháng sau Lộc mang thai.

Nhưng lúc này, Nhật thấy thương vợ vô hạn. Nếu Nhật ra đi, mọi việc trong nhà từ nay sẽ đặt lên vai cô, mà Lộc đang bụng mang dạ chứa. Song chiến trường vẫn nước sôi lửa bỏng, ngày ngày tin tức khẩn cấp liên tục báo về. Anh không thể chần chừ được nữa. Động viên vợ và bố mẹ, Nhật quyết định lên đường.

Nhật đi được nửa năm, tin hai người anh trai hy sinh liên tiếp báo về, cách nhau chưa đầy một tháng. Tại buổi lễ truy điệu cho đứa con thứ hai, bà Thu rã rượi như tàu lá héo. Qua mấy đêm, mái tóc bà từng chòm, từng chòm bạc trắng. Ông Thu lặng lẽ như cái bóng, đêm đêm dậy thắp nhang cầu nguyện hai anh sống khôn chết thiêng, phù hộ cho thằng Nhật sống mà trở về. Mắt ông trùng xuống, người khô xác. Nhật đi biệt biệt, không có tin tức gì. Bà Thu khóc thương con nhiều quá, mắt bà mờ đi, sau cùng một mắt mờ hẳn, không nhìn thấy gì nữa. Thuốc thang mấy cũng không khỏi. Trong khi đó, Lộc sắp đến ngày ở cữ.

Hôm ấy, cô được tin sét đánh : Bố mẹ đẻ cô bị trúng bom chết, khi đang làm cỏ ngô trên bãi. Cô ngất đi... Bà con phải xúm lại chữa chạy mới cứu được cô. Ngay đêm đó, ông Thu dậy ra ngoài đi giải, bị cảm tả. Khi vợ con đưa được ông vào nhà, chân tay ông đã cứng, chỉ còn thở thoi thóp. Được mọi người cứu chữa, ông đã qua phút hiểm nghèo. Suốt một tháng ròng rã thuốc thang, ông lại sức, nhưng bị liệt một chân và một tay. Sau trận ấy, gia đình khánh kiệt. Lộc lại trở dạ đẻ. May mà cô còn trẻ, có sức, sinh nở dễ. Một cháu gái khaú khỉnh ra đời. Song trong nhà tịnh không còn đồng tiền, bát gạo nào. Bà con cô bác xúm vào giúp; người bợ gạo, người chực trứng gà... Lộc ăn ngon miệng, lại sức nhanh. Sau một tháng ở cữ, trông cô lạ hẳn. Làn da nhợt nhạt trở lại trắng hồng, đôi môi đỏ thắm. Được sữa mẹ tốt, bé gái phổng phao, lớn bồng. Lộc ra câu ao ngồi giặt, ai ai cũng phải đứng lại nhìn.

“Tiền vào nhà khó như gió vào nhà trống”. Xã cấp cho gia đình bà Thu (gia đình chính sách số một) tạ thóc và ít tiền, nhưng nhà mấy miệng ăn, toàn người đau yếu lại phải thuốc men, chẳng mấy chốc đã hết. Được hai tháng, Lộc phải để

con ở nhà cho mẹ chồng, theo chị em lên xóm trên đóng gạch thuê cho nhà ông Hai. Giữa đám chị em lam lũ, Lộc nổi bật như một bông hoa tươi mát. Sắc đẹp của cô đã lọt vào mắt gà đàn ông đứng tuổi. Hấn tên là Tần. Nhà hấn ở ngoài thị xã. Tần chuyên buôn gỗ, tiền của nhiều như nước. Hấn đi khắp thiên hạ, lấy vợ được mấy năm mà không có con. Vợ hấn trở nên héo hắt, rồi ốm chết vào giữa năm ngoái.

Tần dò hỏi, biết cặn kẽ hoàn cảnh của Lộc. Hấn tìm cách gần gũi cô, giả dò ngọt nhạt xót thương. Một hôm, nhân lúc vắng người, Tần đưa Lộc một cân đường, một hộp sữa, nói là gửi về làm quà cho cháu.

- Em không nhận đâu - Lộc giẫy lên.

- Có đáng gì đâu ? Hay là em chê quà của anh - Tần cười, dúm nhanh vào tay Lộc, rồi lên xe phóng vù đi. Lộc tần ngần nhìn theo.

Mấy hôm sau, Tần lại đến nhà ông Hai. Lần này, hấn mua ba hộp sữa, bọc kín trong túi vải. Tần gọi Lộc ra sau nhà :

- Có ít sữa, em đem về cho cháu. Thấy em vất vả, anh thương lắm. Giúp được em, anh rất vui. Em cầm lấy đi.

Lộc lấy tiền ra trả :

- Em xin cảm ơn anh, nhưng anh cầm lấy tiền, coi như anh đã mua giúp em.

- Ấy, em đừng làm thế. Anh thực sự muốn giúp em mà. Nếu em muốn trả tiền, thì để dịp khác, khi nào có đã. Còn tiền này, em đem về mà dong gạo.

Tần hạ giọng, ngập ngừng :

- Lộc à, anh muốn bàn với em việc này. Hay là... em ra thị xã với anh, anh sẽ tìm việc làm cho. Ở ngoài đây kiếm tiền dễ lắm. Chứ đóng gạch thế này, vất vả mà công xá có được là bao. Làm sao em nuôi được cả nhà? Lại còn phải đường sữa bồi dưỡng cho con. Em mà bỏ liều, nó sẽ ốm to đấy.

- Nhưng mà, con em mới được hơn hai tháng, ra ngoài ấy xa quá.

- Thì em đi đóng gạch cả ngày, cũng có được gần con đâu? Ra ngoài ấy kiếm nhiều tiền, thỉnh thoảng đem về chả hơn à? Nghe anh đi, em cũng như em gái anh, anh rất quý em.

Lộc nghĩ ngợi bần khoản. Có lẽ anh ta thật lòng muốn giúp mình. Biết đâu mình lại gặp may ?

mà tiêu? Mọi người bây giờ tranh nhau đóng gạch thuê, ngày mai chẳng biết có tới lượt mình không? Đợi đến bao giờ mới được bẻ ngò. Chẳng lẽ ngò nhìn cả nhà chết đói? Hay là đành nghe theo anh ấy, tìm việc làm thử xem sao?

Con bé khát sữa cả ngày, mút chặt vú mẹ, nuốt ừng ực. Nhìn con, ruột Lộc như xát muối. Nhưng có lẽ... mẹ phải xa con thôi, để cả nhà còn có cái mà ăn. Song nếu Lộc nói thật, bố mẹ chồng chắc không bao giờ đồng ý. Đành trốn vậy!

Hôm sau, Lộc lẳng lặng đi chợ sớm, mua hai yến gạo, thêm ít đường sữa, bỏ vào thúng dậu kín mang về. Cô để con cho mẹ chồng, ăn mặc bình thường như mọi ngày đi làm gạch. Đến đầu làng, Tần đã chờ sẵn ở đó. Chiếc xe Hon đa chở hai người, lao vút về phía thị xã.

Tần chở Lộc đi loanh quanh. Tỉnh thoảng hấn dừng lại, bảo cô ngò đợi, nói là vào nhà người quen, tìm việc làm cho cô. Chẳng mấy chốc thì trời tối. Ăn uống ở quán xong, Tần đưa cô về nhà hấn. Lúc này Tần mới nói thật là muốn cưới cô làm vợ. Hấn sẽ đưa cô vào Nam, ở đây không làm ăn được nữa. Hấn có nhiều tiền, hai người mua

từ sáng. Đến nửa đêm cũng không thấy Lộc về, ông bà Thu lòng như lửa đốt. Chợt nhớ ra điều gì, ông Thu vào buồng, lục lọi một hồi. Ông gọi bà :

- Bà ơi, bà vào đây mà xem.

- Ông bảo gì cơ ? - Bà Thu ôm cháu, tất tả chạy vào.

- Bà ơi, con Lộc nó đi thật rồi - Bà xem này, nó chuẩn bị gạo đây, đường sữa đây. Nhiều thế này, tiền ở đâu ra ? Thảo nào trưa nay thím Tám rĩ tai tôi rằng nó đi với cái thằng chết vợ nhà ở ngoài thị xã í. Nhưng mà tôi không tin.

Bà Thu bủn rủn chân tay. Bà mếu máo :

- Không phải, không bao giờ. Con Lộc là đứa hiếu thảo. Chắc là nó làm sao. Hay nó bị lừa rồi ? Con ơi là con !

Cứ thế, bà Thu vừa ôm cháu, vừa rên rĩ, ruột rối bời. Con Ni khóc nhiều quá, mệt, thiếp đi. Được một lát, nó lại khóc ra rả, rúc rúc tìm mẹ.

Chiều hôm sau, chính quyền xã cùng đồng chí công an đến nhà ông Thu xác minh, được biết Lộc vắng nhà từ sáng hôm qua. Thế là rõ. Thay mặt ông bà Thu, chú Tám đi nhận diện người con gái bị chết từ đêm. Chính là Lộc.



Nhìn xác con dâu, bà Thu hét lên một tiếng, rồi ngã ra bất tỉnh.

Ai cũng rơi nước mắt trước cái chết thương tâm của Lộc.

Vắng mẹ, thiếu sữa, bé Ni khóc ra rả. Cổ nó khản đặc, he he như con mèo hen, bụng lép kẹp, mỏng dính. Bà Thu dứt từng khúc ruột. Suốt đêm bà hết bế lại vác, rung cháu khắp sân nhà. Ông Thu sốt ruột chổng gậy đi ra đi vào, thỉnh thoảng lại thở dài sườn sượt.

Mất lò, mất tỉnh, bà Thu ngày ngày bế đứa cháu nội chỉ còn như cái giẻ vắt vai, rong khắp làng xin bú chực. Ai cũng xót xa cho hoàn cảnh của ông bà Thu. Hễ nhìn thấy bà bế cháu đến, các bà, các cô dù đang cho con bú, cũng vội vàng đưa con cho người khác bế tạm, rồi đón lấy bé Ni. Nhìn con bé khát sữa, mút chặt núm vú, uống ừng ực như sợ ai tranh mất, thật thương tâm. Có chị vừa cho cháu bú, vừa kéo vạt áo lau nước mắt.

Tối hôm ấy, Nhật ào về như một cơn lốc. Anh chột đứng sững trước cổng nhà. Dưới ánh trăng

suông, mảnh vườn và ngôi nhà tranh bạc phếch  
trông hoang tàn, xơ xác.

- Bố ơi !

- Ai đấy ? - Ông Thu háng giọng.

- Con đây, Nhật đây.

Ông Thu lập cập tìm gậy, người ông run rẩy.

- Con ! - Bà Thu rời bé Ni, sắp ngã lao ra, ôm  
chầm lấy con trai.

- Nhà con đâu ạ ?

- Hu ! Hu ! Con ơi, sao bây giờ con mới về. Vợ con,  
Hu ! Hu ! Nó chết rồi. Thằng cả, thằng hai nữa.  
Hu ! Hu !

- Từ từ bà ơi, cho con nó nghỉ đã. Nó không chịu  
được đâu - Ông Thu đau đớn rên lên.

Phút chốc, Nhật chợt hiểu tất cả. Trời đất quay  
cuông, đất dưới chân anh như sụt lở. Anh khuyu  
xuống, ngất đi. Bà Thu sợ quá chạy ra sân hô  
hoán âm lên kêu cứu. Mọi người đổ đến...

Lát sau, Nhật hồi dần. Anh gượng dậy, đón đứa  
con gái nhỏ xíu, gầy guộc. Nước mắt anh đầm đìa.  
Sao đau đớn thế này ? Hai năm nay chiến sự ác  
liệt, hết trận đánh này đến trận đánh khác, thư từ  
thất lạc, anh không hề nhận được tin tức gia  
đình. Đơn vị đột ngột được lệnh hành quân qua

dây, trong lúc giải lao anh xin phép tranh thủ về thăm nhà ít phút. Nào ngờ... Làm thế nào bây giờ ?. Trong trận đánh ngày mai, Nhật chỉ huy mũi tấn công quan trọng số 1. Lòng anh như có lửa.

- Thế nào, cháu về được lâu không ? - Chú Tám hỏi.

- Một lúc thôi chú ạ. Anh em bộ đội đang nghỉ ngoài đường cái. Chắc bắt đầu hành quân rồi.

- Vậy à - Chú Tám giật mình. Vậy mà tao cứ tưởng ! Thôi thế này, cứ yên tâm lên đường cho kịp đơn vị nhá. Việc nhà đã có chúng tao đùm dùm. Đi đi cháu ! - Giọng chú rưng rưng.

- Vâng, tất cả con trông cậy vào chú và các bác, các cô... - Nhật nghẹn ngào.

Anh đưa con cho mẹ, vét nốt ít tiền bấy lâu nay dành dụm, đặt vào tay bà. Một phút đứng lặng trước bàn thờ các anh và vợ, Nhật thấp mấy nén nhang, rồi xốc vôi ba lô lên vai, chào mọi người, hấp tấp ra khỏi nhà. Tưởng chừng chỉ chần chừ chút nữa trước giây phút thiêng liêng ấy là anh ngã khụy xuống, không đi nổi.

Đầu năm 1975, cuộc chiến bước vào giai đoạn nước rút. Quân ta đánh đâu thắng đấy. Nhật bị

thương được đưa về tuyến sau điều trị, sau đó xuất ngũ về quê. Lúc này, anh mới được nghe tử mĩ cái chết của vợ. Sau khi Lộc mất một thời gian, thằng Tần bị công an bắt về tội buôn lậu gỗ và chết rũ trong tù. Xã đã xây cho bố mẹ anh một căn nhà tình nghĩa ba gian xinh xắn. Thừa hưởng nhan sắc của mẹ, con gái anh rất khéo khinh, đã được năm tuổi.

Đất nước hoàn toàn giải phóng. Nhật muốn tiếp tục đi học (trước đây anh đã học xong cấp III). Anh thi vào trường Trung cấp Xây dựng của tỉnh để được gần nhà. Nhật học giỏi, tốt nghiệp xong nhà trường giữ lại làm giáo viên. Nỗi đau về Lộc dịu dần theo thời gian. Anh yêu và cưới Hoài - một cô giáo cấp II, gần trường anh. Nhật muốn đón bố mẹ đi về ở cùng để vợ chồng anh phụng dưỡng, nhưng ông bà lại muốn sống ở quê, trong căn nhà tình nghĩa, để được ngày ngày chăm sóc phần mộ các con. Bé Ni đã lên bảy tuổi. Nó không muốn xa ông bà nội, nhưng đã đến lúc cần được bố mẹ kèm cặp học hành chu tất. Hoài phải “trở tài” dỗ dành mãi. Ít lâu sau, cu Sơn ra đời... Hoài quả là một phụ nữ hiền thực, yêu thương

Ni như con đẻ. Cuộc sống gia đình Nhật khá hạnh phúc.

Đất nước thanh bình. Hạnh phúc lại nở hoa kết trái trên quê hương đau thương và anh dũng. Thời gian như dòng nước cuốn trôi tất cả những gì rác rưởi. Nhưng hồi ức về chiến tranh đến hôm nay vẫn còn nóng hổi. Từng nắm gạo, từng giọt sữa... ân nghĩa sâu nặng của bà con chòm xóm mãi mãi khắc ghi trong lòng Nhật. Anh hiểu rất rõ rằng, tình quê chính là mạch nguồn vĩnh cửu cho muôn đời sau hạnh phúc, trường tồn.

Gà gáy sáng. Chuông nhà thờ điểm thánh thót một hồi phía xa xa, ngân nga mãi trong màn đêm. Đêm cuối năm tĩnh mịch, trời se lạnh. Con bé vẫn ngủ say sưa. Bà cụ Thu ôm chặt cháu vào lòng, mắng yêu : “Mẹ bố mày, định sau này lớn lên đi làm lấy gạo nuôi ông bà phải không?”. Đoạn, bà khe khẽ ngồi dậy, đi về phía bàn thờ. Ngọn đèn dầu tỏa ánh sáng dịu dịu, ấm áp. Mùi hương trầm ngan ngát. Bà hé cửa : hoa bưởi, hoa cam ngọt ngào ùa vào, thơm mát.

## CHỊ NHUNG

- Thế đấy cô ạ. Sống với nhau đã gần ấy năm, con Hà năm nay tròn 18 tuổi, vậy mà chưa đêm nào chị được thanh thản, vẫn mong có kiếp sau để cùng anh ấy...

Thu cười, trong khi mắt cô cay xè. Không biết trong vô số những căn nhà lộng lẫy với những giàn hoa giấy và hoa phong lan tím biếc kia còn cất giấu bao nhiêu số phận bí ẩn giữa cuộc đời ?

Chợt có tiếng chuông reo.

- Anh Hải về đấy - chị vội vàng đứng dậy.

Cửa mở, Hải nhăn nhó ôm đầu bước vào. Nhìn cô gái, anh sững sờ. Lát sau, anh nói khẽ, giọng xúc động :

- Không ngờ bọn mình lại được gặp nhau. Gần hai mươi năm rồi còn gì ? Thế em đến lâu chưa ?

Chợt chị kêu lên :

- Thôi chết, sao trông anh nhợt nhạt thế này ?
- Hình như anh bị cảm, đau đầu như búa bổ.

Thu giục :

- Chị đưa anh đi nghỉ đi.

- Ừ, em cứ ngồi chơi, lát nữa anh em mình trò chuyện nhé - Hải gương cười, đi lên gác. Chị cầm vội lọ dầu gió, lo lắng chạy theo.

Ngắm căn nhà hai tầng với đầy đủ tiện nghi sinh hoạt đắt tiền, Thu thấy rời rạc cả người.

Nhung sinh ra trong một gia đình thuộc tầng lớp trung lưu ở thị xã Hải Dương. Cô có khuôn mặt búp bê, đặc biệt kiều diễm ở đôi mắt với hàng mi cong vút. Tốt nghiệp phổ thông trung học, xinh đẹp hoạt bát, là cán bộ làm công tác Đoàn khu phố, Nhung được mọi người yêu quý, nhất là trẻ em. Người yêu cô cũng ở trong thị xã. Ai cũng bảo họ xứng đôi vừa lứa. Nhưng chưa kịp tổ chức lễ cưới thì có lệnh tổng động viên, họ đành chia tay... Sau đó là dằng dặc những ngày chờ đợi. Nhung được tin anh đi B.

Ba năm, anh biên biệt không tin tức. Những chàng trai bấy lâu thầm yêu trộm nhớ Nhung bắt đầu liên tiếp tấn công. Cô một mực cự tuyệt,

một lòng sắt son chờ anh. Vả lại, thời bấy giờ khe khắt lắm. Việc phản bội người lính đang từng ngày, từng giờ sống chết ngoài mặt trận là một điều kinh khủng. Nhưng chỉ biết hy vọng vào ngày chiến thắng anh trở về. Bảy năm đằng đẵng trôi đi... Tháng 3 năm 1975, tin chiến thắng dồn dập báo về, cô khấp khởi vui mừng. Đùng một cái, gia đình anh nhận được giấy báo tử.

... Nhưng ngắt lịm. Tỉnh dậy, cô thấy mình nằm trong bệnh viện.

Sau một năm ốm thập tử nhất sinh, người Nhung xanh xao, héo hắt. Lúc bấy giờ, cô đã hai mươi sáu tuổi. Được gia đình, đoàn thể hết lòng chăm sóc, động viên, sau một thời gian đấu tranh tư tưởng, Nhung quyết tâm ôn thi vào đại học. Có lẽ, chỉ có con đường duy nhất là thay đổi môi trường sống mới vực cô dậy được với cuộc đời. Và cô đã thi đỗ đại học với số điểm khá cao.

Cuộc sống học đường như một phương thuốc mầu nhiệm lay thức tâm hồn Nhung, hòa nhập cô vào không khí sôi động. Sẵn kinh nghiệm công tác quần chúng, cộng với tư chất thông minh hoạt bát, cô trở nên có uy tín. Nhung thay da đổi thịt nhanh chóng, đôi má búp bê tươi tắn căng tròn.



Ai cũng bảo cô cùng lắm là hai mươi hai tuổi. Nhiều chàng sinh viên ngưỡng mộ và đem lòng yêu Nhung - họ cũng đã từng là lính. Song Nhung chỉ cười mà chối từ. Ban ngày cô vẫn tỏ ra vô tư, sôi nổi; nhưng cứ mỗi đêm về, Nhung lại nhớ da diết những kỷ niệm xưa. Trái tim cô vẫn day dứt hình bóng người yêu cũ.

Sang năm học thứ ba thì Hải - người chồng bây giờ, bước vào đời Nhung. Lần đầu tiên gặp gỡ, cô thấy Hải giống người yêu cũ đến kỳ lạ. Cả tính cách nữa, càng gần gũi càng thấy giống. Thật diệu kỳ. Hình như cuộc đời đã trả lại cho Nhung tất cả, kể cả cái quý giá nhất. Họ yêu nhau tha thiết !

Đêm Hà Nội ngọt ngào hương sữa với những phút giây mê yếu đã làm Nhung ngã lòng...

Hoảng sợ khi biết mình mang thai, cô khóc :

- Làm sao bây giờ ? Hay là về quê xin phép bố mẹ tổ chức cưới đi anh ?

Hải toát mồ hôi. Sau một lát trấn tĩnh, anh vuốt tóc Nhung :

- Bình tĩnh đã em. Có lẽ phải tìm cách khác. Nhà trường đã ra quy định đuổi học những trường hợp yêu đương đi quá giới hạn, ảnh hưởng lớn đến

việc học hành. Anh mới học năm thứ hai, lại là con trai nên có lẽ cũng không sao. Nhưng với em, leo cây sắp đến ngày ăn quả, chả lẽ...

Nhưng ôm chặt Hải nức nở :

- Vậy anh có cách gì chưa ? Em không muốn bỏ học, em sẽ chết mất, đời em lại tay trắng !

- Chỉ nói đại. Nếu vậy chúng mình sẽ cưới nhau. Chỉ có điều, sẽ phải vất vả lắm. Cả hai không nghề nghiệp. Liệu em có chịu nổi không ?

Rồi Hải ngập ngừng :

- Còn một cách này, nhưng mà em phải bình tĩnh nghe anh.

- Cách gì ? - Nhưng tròn mắt.

- Chúng mình đành đi phá cái thai.

Nhưng khóc òa :

- Không, tàn nhẫn lắm. Làm như thế là giết một con người. Mẹ em bảo, tội ấy... tội ấy lúc chết xuống âm phủ sẽ bị quỷ sứ xé xác.

- Nhưng mà còn cách nào nữa đâu ? Khổ lắm, anh lo là lo cho em. Người ta nói vậy thôi, chứ chết là hết, làm gì có quỷ sứ nào ? Chỉ có lương tâm, mà cực chẳng đã chúng mình mới phải làm như vậy. Anh cũng xót lắm chứ. Nghe anh đi, chỉ

một thời gian ngắn nữa em ra trường, mình sẽ cưới nhau.

Tiếng nước nở nguôi dần. Biết Nhung đã đồng ý, Hải dìu cô về ký túc xá.

Chưa kịp thực hiện ý định thì một hôm, cái Thu - con bé ít tuổi nhất - phòng luôn được Nhung yêu quý thì thâm vào tai cô :

- Chị Nhung ơi, em bảo cái này.

- Gì thế em ? - Nhung giật mình, mặt biến sắc.

- Chị ơi, anh Hải có vợ ở quê rồi.

- Bậy nào ! Ai bảo em ?

- Con bạn thân với em đang học ở trường Tổng hợp hôm qua đến chơi, nghe em khoe chị có người yêu tên là Hải, nó liền hỏi kỹ quê quán và bảo anh ấy có vợ rồi, được một đứa con gái. Nhà nó ở sát nhà anh Hải mà.

Nghe đến đây, mặt Nhung tái mét, người run lẩy bẩy. Thu sợ quá, cuống quýt :

- Chị làm sao thế ? Chúng mày ơi, tìm hộp cao nhanh lên, chị Nhung bị cảm rồi.

Thu xoa cao khắp người Nhung :

- Trời ơi, người chị nóng hầm hập thế này. Hay là bọn em đưa chị đi bệnh viện nhé ?

Nhung rơm rớm nước mắt :

- Cảm ơn các em, chị không sao đâu. Thu xin phép thầy giáo cho chị nghỉ học chiều nay. Mai chị khỏi thôi mà.

Nhìn đồng hồ đã muộn giờ, đám sinh viên trẻ ào đi, chỉ còn mình Thu.

- Đi học đi em - Nhung giục - Đã bảo chị không sao đâu mà.

Thu lo lắng :

- Nhưng mà chị sốt cao thế này. Chị chịu khó uống mấy viên thuốc hạ sốt, em lên lớp tiết đầu, rồi trốn về với chị.

Còn lại một mình, Nhung thả sức vật vã, tê tái. Thảo nào, Hải khuyên mình phá thai. Bây giờ cô mới thấm thía câu “Khôn ba năm, dại một giờ”. Ai ngờ đâu, con người Hải với bộ mặt hiền lành, dễ thương là thế...! Nhung nghiêng răng. “Được rồi, ngày mai, tự mình sẽ đi phá cái thai, không cần đến Hải nữa”.

Hai hôm sau, Nhung xin phép nghỉ học, một mình đạp xe 15 cây số vào thị xã Hà Đông tìm người quen nhờ giúp. (Ngày ấy, việc phá thai còn khó khăn lắm !)

Thấy Nhung về, Hải đang nói chuyện với Thu trong phòng, vội vã chạy ra đón. Nhung nhìn Hải bằng cặp mắt căm giận, Nhung nói:

- Anh đi ngay ra khỏi phòng tôi, đồ lừa dối.

Hải thì thào, nét mặt thiểu não :

- Kìa em, anh mới đi vắng mấy ngày mà mọi chuyện rối tung cả lên. Thu vừa cho anh biết em đi từ sáng; anh đoán ngay là em đã... Em ạ, có lẽ bạn của Thu nhầm anh với anh Hải cùng xóm. Nếu em không tin, đợi mấy hôm nữa cho lại sức, anh đưa em về nhà, em sẽ rõ hoàn cảnh của anh.

Hải sẵn sàng, kiêng khem cho Nhung từng li từng tí. Vài hôm sau, Hải đưa một chị đến chơi, nói là chị gái. Điều này thì đúng, bởi chị ấy giống Hải như đúc. Chị gái Hải cười :

- Rõ khổ, cậu ấy đã ngoài ba mươi tuổi. Bà chỉ mong có cháu nội bé...

Chị gái Hải về, Nhung thở phào nhẹ nhõm. Vậy mà suýt nữa mình nghi oan cho anh. Thật tội nghiệp !

Từ ấy, Nhung sẵn sàng Hải hết mực. Anh không ăn cơm tập thể nữa, mà đến ăn cơm cùng cô. Sắp thi tốt nghiệp, Nhung cấm đầu cấm cổ học.

Còn Hải, ngoài giờ lên lớp, ngày ba bữa đến nấu ăn. Lúc rảnh rỗi, Nhung bàn với Hải nhiều về tương lai. Tết này, cả hai sẽ đưa nhau về ra mắt họ hàng hai bên. Thấy Hải tần ngần, cô vò đầu anh, hỏi vắn vẹo. Hải chỉ cười.

Hôm ấy, vừa thi xong môn thứ nhất. Nhung mệt mỏi, căng thẳng. Cô thêm một phút thư giãn. Hải đưa Nhung đi chơi. Trong công viên, cô hoàn toàn hạnh phúc...

Sau ít hôm, biết mình lại mang thai, song Nhung yên tâm lắm. Chỉ còn một môn nữa là cô thi tốt nghiệp. Chờ ít ngày có kết quả thi, ông bác ruột sẽ xin cho cô làm việc ngay tại một cơ quan ở Hà Nội. Họ cưới nhau, Nhung sẽ sinh con. Năm nay cô ba mươi một rồi còn gì !

Buổi chiều, cái Thu le te chạy vào :

- Chị Nhung ơi, anh Hải có thư này.

Cầm phong thư, Nhung bần khoản : nét chữ con gái nhà quê ! Chắc ở nhà có việc quan trọng, chị gái anh gửi thư lên đây.

Chờ Hải sang ăn cơm, Nhung đưa thư, giọng lo lắng :

- Chắc ở quê có việc nên chị gửi thư cho anh.  
Bóc ngay xem nào !

Nhìn bì thư, mặt Hải biến sắc, song vẫn cố trấn  
tĩnh, thản nhiên bóc ra đọc.

- Thế nào anh ? - Nhung sốt ruột.

- À, có gì đâu, chị giục anh đưa em về quê để mẹ  
biết mặt.

Chợt Hải đứng dậy :

- À, chờ anh một tí, anh đi...

Nhung cười, nhồm dậy giật lấy lá thư : đưa em  
xem nào.

Cô liếc nhanh : "... ngày... tháng... năm... ! Bố  
cái gái rất nhớ ! Em vẫn khỏe, con ngoan lắm..."

Mắt Nhung hoa lên, trăm ngàn con đom đóm  
bay lập lòe, lập lòe. Căn phòng chao đảo, nghiêng  
ngả. Mặt Nhung nhợt nhạt, người lả dần, lả dần...  
Hải vội vã xốc cô lên giường. Người Nhung mềm  
oặt, nhịp thở yếu ớt. Hải hốt hoảng, cuống quýt  
lay gọi :

- Nhung, tỉnh lại đi em, Nhung ơi !

Cái Thu thở hổn hển :

- Anh cứ bình tĩnh, để em làm hô hấp nhân tạo  
cho chị ấy. Nào chúng mày, tránh cả ra kéo chị  
Nhung bị ngột.

Ít phút sau, Nhung hồi dân. Cả phòng nữ thở phào.

- Chị ấy làm sao thế nhỉ ? - Con Phượng thăm thì, ngây ngô.

- Suyt, nói nhỏ thôi, hình như anh Hải có vợ ở quê í ! - Hằng nói nhanh.

- Làm sao mà biết ? - Cả phòng tròn mắt.

- Tao vừa liếc nhanh lá thư bị rơi kia...

Cả bọn đổ dồn ánh mắt về phía Hải.

Không chịu được, con Thu trừng mắt nhìn lũ bạn, khê quát :

- Tao lạy chúng mày, chúng mày để cho chị ấy sống !

Rồi nó bặm môi, nước mắt giàn dụa, nhặt tờ giấy dúi vào túi áo Hải, nói khẽ :

- Anh về phòng đi, ở đây đã có bọn em.

Hải bần thần, bước từng bước bập bõm.

Con bé Thu ngồi xoa dầu cho Nhung. Bàn tay nó ấm áp, mềm mại, làm dịu đi nỗi đau tận cùng trong cô. Nhung loáng thoáng nghe con Hằng, con Phượng... tranh nhau, đưa nấu cháo, đưa mua thịt, mua hành... Lát sau, mùi cháo hành thơm nhẹ bốc lên. Ôi, lũ em vô tư. Sao chúng nó hạnh phúc thế ?



Con Hằng bê bát cháo đến giường Nhung. Cô lắc đầu, nước mắt đầm đìa :

- Chị không muốn ăn đâu.

Thu kê thìa cháo lên miệng Nhung, dỗ dành :

- Chị cố ăn một chút đi, lấy sức ngày mai còn thi.

Sau khi ép Nhung ăn hết bát con cháo, đợi cả bọn tản đi học ôn, Thu hỏi nhỏ :

- Chị thấy trong người thế nào ?

- Chị mệt lắm.

Ngập ngừng một lát, Nhung nói trong nước mắt:

- Em ơi, chị đã... chị đã có thai với anh ấy. Họ lừa chị, cả hai chị em nhà họ...

- Chị nghe em, cứ bình tĩnh đã, mọi chuyện sẽ tính sau, ngày mai thi rồi. Nhưng... em chỉ lạ một điều là hình như anh Hải yêu chị thật lòng. Em chưa thấy ai yêu như thế. Thật đấy !

- Em đừng nói nữa. Chị chỉ thấy bị lừa dối. Trời đất đang quay cuồng trong chị.

- Vâng, em sẽ không nói gì nữa đâu. - Thu rơm rớm nước mắt. Bây giờ chị em mình cùng nghỉ đi một lát.

Nhung yên lặng. Thỉnh thoảng cô lại khóc nấc lên. Thu thương Nhung vô hạn. Nó quàng tay qua

người Nhung, che chở, vô vể, sẻ chia với cô nỗi đau tận cùng.

Sau ba tiếng đồng hồ kết thúc môn thi cuối cùng, Nhung hoàn toàn kiệt sức. Cả phòng phải dìu cô từ phòng thi về trạm xá tiêm trợ sức.

Buổi chiều Hải đến. Anh mua nhiều hoa quả, toàn những thứ Nhung thích. Cô đang nằm nhìn ra cửa sổ, nghe tiếng Hải liền quay mặt vào tường. Lát sau, Nhung ghen ngào :

- Anh độc ác lắm. Thôi anh về đi, nếu không tôi cắn lưỡi chết bây giờ.

- Nhung, anh xin em - Hải đau khổ - Em chưa hiểu hết anh. Rồi anh sẽ kể em nghe.

- Tôi không muốn nghe gì nữa, anh đi đi, đi đi !

- Nhung bật dậy òa khóc.

Con bé Thu mếu máo :

- Chị ơi, chị nằm xuống đi. Anh Hải, anh ngồi đây đã nào.

Nhìn Nhung nằm thiêm thiếp, Hải cắn môi, thở dài. Hồi lâu anh khẽ khàng :

- Anh biết là anh có lỗi. Phải, cuộc đời anh thật bất hạnh. Anh đã không dám kể em nghe... Bố mẹ anh và bố mẹ cô ấy hứa gả con cho nhau từ

ngày anh và cô ấy vừa lọt lòng. Lớn lên biết chuyện, anh không chịu vì anh không hề rung động trước cô ấy. Kháng chiến căng thẳng, hầu hết trai làng lên đường nhập ngũ, anh là con một nên được ưu tiên. Nhưng với anh, đó lại là điều bất hạnh. Để khỏi bị bố mẹ dồn ép việc lấy vợ, anh xung phong ra mặt trận, bất chấp lời khuyên của mọi người. Trong thời gian anh đi vắng, bố anh ốm nặng và mất, cô ấy đến để tang bố anh. Từ đó, mẹ anh trở nên đau ốm luôn, cô ấy qua lại tận tình chăm sóc mấy năm liền. Ngày anh trở về, cô ấy vẫn chờ đợi. Anh hiểu, gia đình anh chịu ơn cô ấy nhiều.

Lễ cưới được tổ chức và mọi chuyện bắt đầu từ đấy. Mặc dù suốt hai năm trời, anh đã cố gắng hết sức để tạo dựng hạnh phúc cho cuộc sống tình cảm vợ chồng, nhưng vô hiệu. Càng ngày, cô ấy càng trở nên xa lạ. Cũng vì giữa anh và cô ấy có một khoảng cách rất xa. Ngày xưa, cô ấy mới học hết lớp 3. Mà suy cho cùng, tại cả anh nữa. Vết thương cũ tái phát, anh ốm yếu luôn, chẳng làm gì được ra tiền. Cô ấy theo mọi người đi buôn chuyến. Mỗi lần về nhà, cô ấy nói với anh bằng ngôn ngữ chợ búa, anh nghe mà ruột như xát muối.

Đã hai lần anh làm đơn ly dị, nhưng cô ấy không ký, chẳng phải vì còn yêu thương gì anh, mà cho rằng nếu bỏ nhau, cuộc đời cô ấy sẽ lỡ dở. Cô ấy không biết rằng sống bên một người chồng mình không thương yêu, thì thà không có lại hơn. Vậy là anh chỉ còn một cách thoát ly gia đình, song xin việc không dễ gì. Anh thi vào đại học với ý nghĩ số phận đã an bài, thỉnh thoảng sẽ về thăm con, giữ cho gia đình về êm ấm bên ngoài. Nhưng đến lúc gặp em, mọi chuyện hoàn toàn đảo lộn. Con người em, tình yêu của em... Thú thật, nhiều lúc anh đã cảm thấy tuyệt vọng. Anh chỉ có thể không gặp em nếu anh bỏ học. Em có hiểu cho anh không ?

- Anh nói dối. Trong lá thư gửi cho anh, chị ấy tỏ ra rất yêu thương anh.

- Cô ấy có bao giờ thư từ cho anh đâu. Nghe tin anh có người yêu trên trường, mọi người ở nhà xui cô ấy... Không tin em xem nốt đoạn cuối thư, anh vẫn bỏ túi áo đây.

Nhưng lác đầu yếu ớt :

- Em mệt mỗi lần rồi. Dù nói thế nào đi nữa, vì cả tin em mới khổ như thế này. Anh lại còn bố trí

cả chị gái đến đây nữa. Cùng là phụ nữ với nhau mà sao chị ấy nhân tâm thế.

- Tội đó là ở anh. Vì sợ mất em, anh đã van xin chị ấy, nói rằng nếu không làm như vậy, anh sẽ bị tố cáo và bị đuổi học. Cũng tại chị ấy lo cho anh, thương anh...

- Còn bây giờ ai lo cho em đây ?

- Nếu em thực sự yêu anh, em hãy tha thứ cho anh mọi chuyện đã qua. Anh sẵn sàng làm mọi cách để chúng mình được sống bên nhau.

- Có nghĩa là anh sẽ bỏ rơi chị ấy. Còn con gái anh nữa ?

- Vậy em nghĩ cô ấy sẽ hạnh phúc bên người chồng mà nay chỉ còn là người đứng nước lã, mỗi năm chỉ về quê vài lần thoáng qua với mẹ già và con gái, còn vợ thì tránh như tránh...

Nhưng thấy người rã rời. Cô nói khẽ :

- Thôi, em mệt quá, để em suy nghĩ đã.

Đúng như lời ông bác hứa, chỉ một tháng sau ngày thi, Nhung được nhận vào làm việc ở một cơ quan ngay tại Hà Nội. Cô chấp nhận lời đề nghị của Hải. Cả cơ quan Nhung ai cũng tưởng họ cưới nhau hồi còn là sinh viên. Cũng trong thời

điểm này, một lần nữa Hải tiếp tục làm đơn xin ly hôn vợ. Song người vợ vẫn không chịu. Hải ra trường, anh tự xin được việc làm ở Hà Nội. Biết Hải và Nhung đã về sống chung với nhau và có con, chị vợ liên tục đe dọa sẽ đến cơ quan của hai người để làm cho ra nhẽ. Một lần chị ta đến thật, đem cả giấy đăng ký kết hôn vào phòng lãnh đạo làm âm ỉ, khiến Nhung và Hải ê chề trước mặt mọi người. Từ một cán bộ nghiệp vụ giỏi, Nhung chịu kỷ luật, phải xuống bếp tập thể nhận việc nấu ăn. Bị mọi người ghẻ lạnh, nhiều khi cô nghĩ quẩn, định liều thân. Nhung rồi đứa con đã níu giữ cô lại với cuộc đời. Cô khuyên Hải bỏ hẳn cô mà về với vợ con, song anh nhất quyết không chịu. Anh thà bị kỷ luật xuống cơ sở trực tiếp lao động sản xuất (ở một nơi xa Hà Nội) chứ không chịu bỏ mẹ con Nhung. Cực chẳng đã, Nhung phải về quê Hải, hạ cố van xin vợ anh. Người vợ chấp nhận sẽ cho êm mọi chuyện với điều kiện mỗi năm, Hải phải chu cấp về nhà một số tiền không nhỏ.

Hải và Nhung chất chiu tằn tiện, hàng năm dành dụm đủ số tiền để trả với cái giá đắt cho hạnh phúc. Mãi đến vài năm nay, vận may đến